

Nhiều tác giả

Đêm Giáng sinh kỳ diệu



First News



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH



Đêm Giáng Sinh kỳ diệu

Nhiều tác giả

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Khi mùa Giáng sinh về](#)

[Sự tích ông già NOEL](#)

[Ông già Noel có thật không?](#)

[Đêm Noel đẹp nhất](#)

[Mẹ lạnh lắm phải không?](#)

[Chú Tuần Lộc Mũi Đỏ](#)

[Bộ đồ đỏ của ông già Noel](#)

[Hoa hồng tặng Mẹ ngày Giáng sinh](#)

[Các loài cây mùa Giáng sinh](#)

[Tin vào phép màu](#)

[Món quà cho ông già Noel](#)

[Nguồn gốc của những bài hát Giáng sinh](#)

[Lời nguyện cầu trong đêm Giáng sinh](#)

[Quà tặng Giáng sinh](#)

[Bà lão keo kiệt](#)

[Sự ra đời của cây thông Giáng sinh](#)

[Hoa Giáng sinh](#)

[Một món quà ý nghĩa](#)

[Hình ảnh “máng cỏ” ra đời trong trường hợp nào?](#)

[Cổ tích đêm Giáng sinh](#)

[Chiếc hộp Giáng sinh](#)

[Giữ lời hứa](#)

[Truyền thuyết về ba túi vàng của Thánh Nicolas](#)

[Món quà Giáng sinh](#)

[Giáng sinh ấm áp](#)

[Tìm hiểu về các món ăn Giáng sinh](#)

[Lời mời Giáng sinh](#)

[Búp bê và cành hồng](#)

[Câu chuyện đêm Giáng sinh](#)

[Những quả trứng Phục sinh](#)

[Món quà dành cho Piccola](#)

Khi mùa Giáng sinh về

Bạn có tin vào điều kỳ diệu của đêm Giáng sinh? Bạn có tin những món quà bạn mong ước sẽ được gửi tới nhà bạn bằng một cách thức bí mật nào đó, hay những điều ước của bạn sẽ trở thành hiện thực vào đêm Thiên Chúa giáng thế làm người này?

Điều thứ nhất, đừng bao giờ khép cửa nhà mình vào đêm Giáng sinh bạn nhé. Nếu bạn bè không đến kịp để chia vui cùng bạn, thì ít nhất bạn cũng sẽ nhận được những giai điệu an hòa, tiếng chuông nhà thờ mơ hồ giữa mộng và thật. Giữa không gian se sắt lạnh, sự bình yên của niềm tin và chờ đợi sẽ theo gió lùa qua khe cửa nhà bạn, làm ấm lên không gian, và cũng làm bạn ấm lòng hơn.

Hãy thắp lên một ngọn nến bên ô cửa sổ nhà bạn. Ngọn lửa ấm áp sẽ làm lòng bạn ấm lại. Và những ký ức sẽ tràn về, nhảy múa cùng ánh nến lung linh. Sự mỏng manh của ngọn nến sẽ buộc bạn phải suy tư, và sự dịu dàng của nó sẽ làm bạn thêm sáng suốt. Ngọn nến ấy sẽ làm cho mọi người nhìn ra bạn, nhận ra tín hiệu chào đón và tình yêu lan tỏa từ ngôi nhà của bạn. Và như thế, những người đơn côi, không bạn bè, người thân sẽ không còn cảm thấy lẻ loi nữa.

Dù chẳng có thật nhiều tiền, bạn vẫn phải chuẩn bị quà cho tất cả mọi người đấy nhé! Hãy ôm hôn những em bé đi ngang qua nhà bạn. Hãy thăm hỏi những người mà bạn gặp, và hãy tự tặng cho mình một buổi tối yên lành, không lo lắng, âu sầu, không ganh ghét, đua chen. Những món quà ấy mới chính là ý nghĩa thật sự của đêm Giáng sinh.

Và hãy mơ mộng bạn ạ. Vì mơ mộng chính là biểu hiện của việc bạn đang hé mở lòng mình và chờ đợi những điều diệu kỳ. Các thiên thần đã sửa soạn đôi cánh của mình chờ khoanh khắc xuống trần gian. Họ sẽ gõ cửa và đặt chiếc hôn bình an lên trán bạn đấy. Đó là lý do mà giấc mơ nào trong đêm Giáng sinh cũng lung linh, lung linh...

Còn bây giờ, hãy để lòng mình lắng xuống, bạn nhé. Bạn chỉ có thể nghe và thấy những điều kỳ diệu khi không còn những hi, nộ, ái, ố của đời thường.

Hãy nhớ về tuổi thơ của mình. Khi còn nhỏ, bạn tin là có ông già Noel. Bạn cặm cụi, nắn nót viết thư nhờ ba gửi cho ông để nói rằng bạn mong nhận được một con búp bê biết nhắm mắt, biết khóc oe oe.

Rồi năm sau nữa, bạn day dứt, hối hận vì trong năm mình đã trót nói dối, trót vẽ bậy vào vở vài lần, và bạn sợ mình không có tên trong danh sách những em bé ngoan. Bạn thừa nhận đó là lý do để ông già Noel, lại một lần nữa, không tặng bạn một con búp bê biết nhắm mắt, mà thay vào đó là một cái khăn len xù xì giống với cái của mẹ đan.

Lớn hơn một chút nữa, thay vì viết thư hay cầu nguyện nho nhỏ, bạn gào tướng lên trong nhà rằng bạn muốn có một con búp bê và thật nhiều kẹo sô-cô-la. Vì nhỏ bạn cùng lớp

tiết lộ cho bạn rằng muốn để ông già Noel mang tới món quà mình muốn, bạn cần phải nói to lên cho ba mẹ biết.

Vài năm trôi qua... Tất cả những gì bạn nhận được sau đêm Noel chỉ là nỗi thất vọng. Đó là khi bạn biết chẳng có ông già Noel nào cả. Cho dù bạn có là một em bé ngoan hay không, bạn vẫn sẽ chỉ nhận được những “món quà ba mẹ có đủ tiền mua được” mà thôi.

Lớn lên, bạn dần hiểu ra rằng lý do của những sự háo hức, mong chờ chính là để được chọn mua, bọc gói cẩn thận những món quà tặng cho những người mà bạn yêu thương. Và dù biết rằng ông già Noel là không có thật, bạn vẫn thầm cầu nguyện, mong sao ông già Noel sẽ mang đến những giây phút vui vẻ, hạnh phúc bên cạnh những người mình yêu mến. Vì giây phút được ở bên những người thân yêu ấy mới là món quà tuyệt vời nhất mà ai cũng mong muốn có được mỗi dịp Giáng sinh về.

*Christmas waves a magic wand over
this world, and behold, everything is
softer and more beautiful.*

Sự tích ông già NOEL

Hình ảnh quen thuộc nhất trong mùa lễ Giáng sinh có thể nói ngay là ông già Noel. Mọi người, từ người lớn đến trẻ con, ai ai cũng đều biết và yêu mến ông lão hiền từ, vui tính này. Ông chính là người được trao gửi những ước mơ của biết bao thế hệ trẻ thơ. Trong tâm tưởng của mọi người, ông mặc bộ quần áo đỏ, đội chiếc mũ chóp nhọn cũng màu đỏ kiểu xứ lạnh, đi đôi giày cao cổ đen, mái tóc bạc phơ và râu trắng như tuyết. Thế nhưng ít có ai biết rằng ông già Noel chính là hiện thân của Thánh Nicolas - một vị thánh nổi tiếng bởi lòng nhân hậu vô biên.

Ông chào đời tại quận Patara thuộc phần đất của Thổ Nhĩ Kỳ. Vào một đêm Giáng sinh, ông được Thiên Chúa mặc khải, đem hết của cải ban phát cho những người nghèo khổ và trẻ con trong vùng. Ông biến những giấc mơ của họ thành sự thực bằng cách mua quà bánh để tặng những kẻ nghèo khổ, mang lại cho họ niềm hạnh phúc bất ngờ. Ông qua đời vào ngày 6/12, không rõ năm.

Từ đó về sau, từ ngày 6/12 hàng năm, người ta lại hóa trang thành Thánh Nicolas để tưởng nhớ hình ảnh một con người đạo đức, giàu lòng nhân từ bác ái. Họ cùng tái hiện hình ảnh Người mặc áo màu đỏ, đến từng nhà thăm viếng, tặng quà và chia bánh kẹo trong đêm Giáng sinh. Trẻ em từ đó được kể lại truyền thuyết về ông già Noel, người sẽ trở lại trần gian mỗi đêm Giáng sinh, theo đường ống khói lò sưởi vào mỗi gia đình, để lại quà hay bánh kẹo trong những chiếc vớ mà trẻ em treo gần giường ngủ hay lò sưởi. Ông cũng chính là người đem lại những giấc mơ đẹp trong đêm Giáng sinh.

Khái niệm về ông già Noel giờ đã lan truyền khắp mọi nơi trên thế giới. Trong gia đình, cha mẹ thường là người thay ông mua quà bỏ vào đôi vớ cạnh lò sưởi của con mình. Phong tục này được khuyến khích vì nó dạy trẻ em ngoan ngoãn, chăm học để được ông già Noel tặng quà.

First News

(Sưu tầm)

Christmas is the season for kindling

the fire of hospitality, the genial

flame of charity in the heart.

- Washington Irving

Ông già Noel có thật không?

“Chưa ai tận mắt gặp ông già Noel bằng xương bằng thịt cả, nhưng điều đó không có nghĩa là ông già Noel không có thực.”

Những điều chân thực nhất trong thế giới chúng ta là những điều mà trẻ em và người lớn đều không thể thấy được.”

Vào năm 1897, một bé gái ở New York tên là Virginia O’Hanlon đã viết thư cho tờ New York Sun để hỏi về ông già Noel. Cô bé viết rằng:

“Năm nay cháu tám tuổi, và cháu rất tin vào ông già Noel. Nhưng nhiều bạn của cháu lại cho rằng ông già Noel không có thực. Bố cháu thì bảo nên hỏi tờ báo Sun. Xin hãy cho cháu biết: ông già Noel có thực không?”

Câu hỏi của cô bé quan trọng đến nỗi ông chủ bút Francis P. Church phải đích thân trả lời.

Ông viết:

“Virginia, các bạn cháu nói không đúng đâu. Trong chúng ta, luôn có những người hoài nghi mọi thứ. Họ chỉ tin vào những gì tận mắt nhìn thấy và hiểu được, nhưng điều đó không có nghĩa những gì họ không thấy, không hiểu được là không có thật.

Virginia à, trí tuệ của con người, dù là người lớn hay trẻ em, đều rất nhỏ bé. Trong vũ trụ vĩ đại mà chúng ta đang sống, nếu ta hình dung chân lý rộng lớn như là một không gian bao la, thì kiến thức của con người chỉ nhỏ nhoi bằng một con kiến mà thôi.

Đúng thế, Virginia à, ông già Noel là có thực.

Ông có thực cũng như tình yêu và lòng quảng đại luôn hiện diện quanh ta, nhờ đó mà cuộc sống của chúng ta được vui tươi và hạnh phúc. Nếu không có ông già Noel thì thế giới của chúng ta thật ảm đạm biết bao. Nếu không có những em bé như cháu thì thế giới của chúng ta sẽ như thế nào? Khi đó cuộc sống sẽ chẳng có những tâm hồn trẻ thơ, chẳng có thi ca, chẳng có lãng mạn. Con người chỉ là những cỗ máy khô khan. Ánh sáng niềm tin và hy vọng của trẻ em trên khắp thế giới cũng sẽ tiêu tan.

Nếu không tin có ông già Noel, cháu cũng sẽ chẳng tin vào những câu chuyện thần tiên. Cháu có thể nói với bố nhờ người canh cửa trong đêm Giáng sinh để bắt gặp bằng được ông già Noel, nhưng ngay cả nếu như không gặp được ông đi chăng nữa, thì cũng đâu chứng minh được điều gì. Chưa ai tận mắt gặp ông già Noel bằng xương bằng thịt cả, nhưng điều đó không có nghĩa là ông già Noel không có thực. Những điều chân thực nhất trong thế giới chúng ta là những điều mà trẻ em và người lớn đều không thể thấy được.

Cháu có bao giờ nhìn thấy các nàng tiên nhảy múa trên thảm cỏ chưa? Có thể là chưa, nhưng đó đâu phải là bằng chứng để cho rằng không có chuyện đó. Không ai có thể hiểu và tưởng tượng hết được những điều kỳ diệu mà họ chưa từng thấy và không thể thấy được trong thế giới của chúng ta.

Cháu có thể dễ dàng đập vỡ một cái lúc lắc để tìm xem cái gì kêu lách cách bên trong, nhưng trên đời này có một thế giới kỳ diệu được bao phủ bởi một bức màn kiên cố mà không một sức mạnh nào của thế gian có thể xuyên qua được. Chỉ có bằng niềm tin và tình yêu, chúng ta mới vén được bức màn và cảm nhận được vẻ đẹp lộng lẫy huy hoàng bên trong. Những chuyện đó có thực không? Virginia à, đó là điều chân thực nhất trên thế gian này.

Ông già Noel không có thực ư? Nhờ Trời, ông vẫn sống, và sẽ sống mãi. Hàng nghìn năm sau Virginia à, mà không phải, hàng trăm nghìn năm sau, ông vẫn sẽ tiếp tục mang đến niềm vui và hạnh phúc cho những tâm hồn trẻ thơ trên khắp hành tinh này.

Chúc cháu Giáng sinh hạnh phúc."

Bài báo của Francis P. Church đã gây xúc động cho rất nhiều độc giả. Và kể từ đó, mỗi năm cứ đến mùa Giáng sinh, bài viết này lại được đăng một cách trang trọng trên tờ New York Sun suốt cho đến năm 1950 - khi tờ báo này đình bản.

Mỗi khi đông về, khi trẻ em khắp nơi vui đón Giáng sinh, người ta lại nhớ đến câu chuyện năm nào và quả thực không có câu trả lời nào hay hơn bài báo của năm 1897.

- Tú Quyên

Theo Internet

Đêm Noel đẹp nhất

Antonie giật mình thức giấc. Đêm nay là đêm Noel, và bố mẹ em đã đi dự thánh lễ nửa đêm. Antonie vừa qua một cơn bệnh ngặt nghèo, người vẫn còn yếu nên phải ở nhà một mình. Như lời kể của mẹ, cậu bé tin rằng lát nữa đây, khi bố mẹ trở về, các đôi giày của cả nhà để trước lò sưởi sẽ đầy ắp quà của Chúa Giêsu Hải Đồng...

Đang miên man suy nghĩ, Antonie chợt nghe có tiếng động rất khẽ. Cậu tự nhủ: “Ồ, đúng là Chúa Giêsu Hải Đồng đang tới nhà mình rồi đó!”. Lòng đầy háo hức, cậu bé rón rén bước ra khỏi giường, nhẹ nhẹ xuống thang gác và đi về hướng gian bếp - nơi vừa phát ra tiếng động. Cửa bếp chỉ hé mở, lọt ra ngoài một tia sáng yếu ớt. Antonie dừng lại, hồi hộp suy nghĩ: “Chà, chắc Ngài không tìm ra công tắc điện nên đành dùng nến đây mà!”.

Antonie bất ngờ kéo mạnh tay nắm cửa, định sẽ vào trong bếp. Chút ánh sáng leo lét ngay lập tức tắt ngúm, và có tiếng lịch kịch đùng chạm vội vàng. Antonie lại nghĩ: “Chắc Chúa Giêsu bị giật mình rồi đây, mình phải trấn an Ngài thôi!”. Cậu bé với tay bấm công tắc điện, và ánh sáng bùng lên, chói lòa gian bếp. Ô kìa, chỉ có một người đàn ông đứng tuổi, ăn mặc khá nghèo nàn, đang lúng túng trước lò sưởi. Một tay ông cầm hộp kẹo sô-cô-la khá to, tay còn lại cầm lấy miệng chiếc bao tải căng phồng. Cậu bé nheo mắt nhìn người khách lạ:

- Ủa, cháu cứ ngỡ là Chúa Hải Đồng cơ...

Tên trộm hoàn toàn bị bất ngờ. Đây là lần đầu tiên trong đời, một em nhỏ nói chuyện với hắn mà không chút sợ hãi kinh khiếp. Không đợi câu trả lời, Antonie đã toét miệng cười:

- A, cháu biết rồi, bác chính là Thánh Giuse. Chắc Chúa Hải Đồng cũng bị bệnh như cháu nên bác mới phải đi tặng quà thay, phải không bác?

Tên trộm còn đang há hốc miệng chưa biết trả lời sao, Antonie đã lại reo lên: “Ô kìa, hộp kẹo đẹp quá! Sao bác biết cháu thích ăn kẹo sô-cô-la?”. Tên trộm bối rối đặt hộp kẹo xuống đôi giày be bé của Antonie đang để bên lò sưởi, nở nụ cười bẽn lèn: “Ta biết chứ, biết chứ!”.

- Bác Giuse ơi, thế bác mang gì cho bố mẹ cháu vậy? - Cậu bé lại tíu tít.

Không biết làm cách nào khác, người đàn ông cho tay vào lục trong chiếc bao tải chứa những món đồ mới vơ vét được, rút ra một chiếc ống điếu mới toanh và một chiếc khăn choàng bằng len thật đẹp.

- Cháu biết bố mẹ cháu sẽ thích lắm đây! - Antonie gật gù ra vẻ hiểu biết. - Bố cháu vừa làm vỡ mất ống điếu của mình, còn mẹ thì cần một chiếc khăn choàng mỗi khi tắm ca về nhà trễ!

Nghe những lời nói ngây ngô của cậu bé, tên trộm lẳng lặng lấy từ trong bao tải ra một gói xúc xích thật ngon. Antonie há hốc miệng. Em không thể nào tin rằng gia đình không mấy khá giả của em lại được hưởng một niềm vui lớn như thế trong đêm Giáng sinh. Không ngại ngần, cậu bé chạy ào đến, ôm chầm đôi tay gân guốc sạm đen và thốt lên:

- Ôi, bác Giuse tốt bụng!

Một thoáng xúc động và hiền từ lướt qua trên khuôn mặt dạn dày sương gió của người đàn ông. Cảm giác ấy thật kỳ diệu! Đôi lòng bàn tay nhỏ bé ấm áp làm cho ông chột rùng mình khi nhớ lại chiếc còng bằng thép lạnh lùng của cảnh sát đã từng hơn một lần siết vào cổ tay ông.

Hai bác cháu cứ đứng như thế khá lâu, cho đến khi người đàn ông bừng tỉnh:

- Ta phải đi thôi, cháu bé! - Rồi ông gỡ vòng tay của cậu bé ra. Antonie ngần ngại một thoáng, rồi vội chạy theo, nín lấy chiếc áo khoác cũ mềm đã rách tơi tả của ông.

- Bác ơi, bác lại ghé thăm nhà cháu nữa nhé! Cháu muốn hôn bác một cái được không? - Cậu bé rụt rè đề nghị.

Người đàn ông lại một lần nữa xúc động đến rưng rưng. Ông từ từ cúi xuống bế cậu bé lên và đưa một bên má gầy còm hốc hác của mình cho em. Nụ hôn thơ ngây làm cho những giọt lệ chột trào ra, lăn dài trên khuôn mặt hằn sâu những tủi nhục và đen tối. Thật êm dịu, thật hạnh phúc xiết bao khi còn có được một chút thương yêu tin cậy trong cuộc đời. Ông ta chỉ muốn khoảnh khắc này cứ kéo dài mãi mãi.

Ngoảnh nhìn lần cuối chiếc lò sưởi lại đầy ắp quà Noel như lúc mới tới, kẻ khốn khó vắt chiếc bao tải rỗng không lên một bên vai gầy còm, mỉm cười với chú bé đang ngập tràn hạnh phúc, rồi nhanh tay mở cửa sau, mất dạng vào trong đêm tối lạnh giá.

Xa xa, nơi ngôi nhà thờ nhỏ bé rực sáng, chuông đã reo vui báo hiệu Thánh Lễ Nửa Đêm vừa tan. Chắc hẳn Noel năm nay có ít nhất một người sẽ phải nhịn đói, nhưng ông ta lại có được điều quý giá vô ngần, đó là niềm tin thơ ngây của một đứa trẻ, một niềm tin có sức cải hóa một cuộc đời tội lỗi vô vọng...

- Tú Quyên

Theo Internet

Mẹ lạnh lắm phải không?

Vào một đêm Giáng sinh nọ, một thiếu phụ đang mang thai run rẩy lần bước đến nhà một người bạn nhờ giúp đỡ. Con đường vốn đã xa xôi càng trở nên điêu vợi giữa màn tuyết phủ đầy. Bỗng người thiếu phụ trẻ trượt chân ngã chúi về phía trước. Cơn đau bụng lại quặn lên trong chị. Hiểu rằng mình không thể đi xa hơn được nữa, chị cố lê bước xuống phía dưới cây cầu bắc ngang dòng sông trước mặt.

Đơn độc giữa những chân cầu, chị đã sinh được một bé trai. Không có gì mang theo bên người để có thể ủ ấm cho hài nhi bé nhỏ vừa chào đời, người mẹ trẻ không ngại ngần gỡ bỏ lần lượt áo quần của mình mà quấn quanh đứa bé. Cấn chặt môi đến tứa máu để đôi tay khỏi run lên cầm cập, chị bọc đứa con trai thật kỹ càng trong chiếc kén mà mình vừa tạo ra. Khi đã yên tâm, người thiếu phụ mới nhặt nhanh xung quanh, tìm thấy cho mình một miếng bao tải bần thiu, rách bươm. Trùm vội vào người, chị thiếp đi vì kiệt sức bên cạnh con.

Sáng hôm sau, một người phụ nữ khi lái xe đến gần chiếc cầu, chiếc xe bỗng nhiên chết máy. Bước ra khỏi xe, bà chợt nghe một tiếng khóc yếu ớt bên dưới. Lòng đầy hoài nghi, bà lần xuống cầu để tìm. Nơi đó, bà nhìn thấy một đứa bé sơ sinh đang khóc ngặt quăng vì kiệt sức bên cạnh thân xác của người mẹ đã chết cứng.

Người phụ nữ ấy đã mang đứa bé mồ côi tội nghiệp về nhà nuôi dưỡng. Khi lớn lên, cậu bé vẫn thường hay đòi mẹ nuôi kể lại câu chuyện về hoàn cảnh bà đã tìm thấy cậu năm xưa. Rồi vào ngày lễ Giáng sinh nọ, cũng là sinh nhật lần thứ 12 của mình, cậu bé nhờ mẹ nuôi đưa đến mộ người mẹ ruột tội nghiệp mà cậu chưa một lần thấy mặt. Khi đến nơi, cậu bảo mẹ nuôi đợi ở xa trong lúc cậu cầu nguyện. Còn lại một mình, cậu bé đứng cạnh ngôi mộ, cúi đầu và khóc. Thế rồi cậu bắt đầu cởi quần áo. Bà mẹ nuôi sững sờ khi cậu bé lần lượt cởi bỏ áo khoác, găng tay,... và đặt tất cả lên mộ mẹ mình.

“Chắc là thằng bé sẽ không cởi bỏ tất cả đâu.” - Bà mẹ nuôi nghĩ - “Nó biết nó sẽ lạnh đến phát cứng nếu làm như vậy!”

Nhưng không, cậu bé cởi bỏ tất cả, Hoảng hốt, người mẹ nuôi tiến lại gần để bảo cậu bé mặc đồ trở lại. Chợt bà dừng lại lắng nghe. Bà nghe cậu bé gọi người mẹ mà cậu chưa bao giờ biết mặt: “*Mẹ đã lạnh hơn con lúc này, phải không mẹ?*”. Và cậu bé òa khóc.

- Thanh Giang

Theo Internet

May the spirit of Christmas bring you peace,

The gladness of Christmas give you hope,

The warmth of Christmas grant you love.

- Author Unknown

Chú Tuần Lộc Mũi Đỏ

“Đôi khi sự khác biệt của bạn không quan trọng đối với mọi người và với chính bạn. Điều quan trọng nằm ở chỗ, sự khác biệt đó đem lại điều gì cho mọi người và cho chính bạn mà thôi.”

Jone nhìn ra bầu trời đêm đầy tuyết. Đêm nay buồn quá! Giáng sinh sắp đến rồi, thế nhưng trong gia đình của em lại chẳng có một chút không khí của ngày lễ lớn này. Ngoài kia bao người đang đi mua sắm. Họ sẽ chất lên xe nào cây thông, nào đồ chơi, lại cả những bộ quần áo đẹp nữa chứ...

Cất ngang suy nghĩ của Jone là những tiếng ho khan và tiếng thở gấp gấp mệt nhọc. Mẹ em đã nằm trên giường bệnh suốt gần hai năm nay. Mọi công việc trong gia đình đều do một tay cha em đảm nhận. Ông là một nhân viên bàn giấy trong một công ty nhỏ. Đồng lương ít ỏi phải khéo vun vén lắm mới đủ chi trả tiền thuốc cho mẹ, thì làm sao có thể mua được cho em những món quà hay bộ quần áo đẹp. Khi mẹ còn khỏe thì gia đình em lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười. Vậy mà giờ đây tất cả đã là chuyện dĩ vãng.

Có tiếng bước chân lên cầu thang, rồi tiếng cửa khê mở. Cha em đã về. Sau bữa cơm tối, Jone lại sà vào lòng cha để cùng xem tivi và được nghe ông kể chuyện. Nhưng hôm nay tivi có lẽ không làm em vui. Cha em thật sự lúng túng trước câu hỏi của con trai: “Cha ơi, tại sao mẹ lại không giống những người mẹ khác? Tại sao mẹ cứ phải nằm hoài trên giường bệnh?”.

Một chút im lặng thoáng qua, nhưng rồi người cha khẽ mỉm cười. “Để cha kể cho con nghe câu chuyện này. Nó nói về một chú tuần lộc mũi đỏ có tên là Rudolh.”

Mùa đông thật sự là một mùa bận rộn trong căn nhà của ông già Noel. Vào dịp này, ông phải lo hàng ngàn, hàng triệu món quà cho trẻ em trên khắp thế giới, nên khỏi phải nói công việc vất vả đến nhường nào. Nhưng bù lại, đây cũng là mùa vui vẻ nhất. Các chú tuần lộc háo hức khoa đôi chân mình lên để chuẩn bị cho một chuyến đi dài. Nhưng năm ấy, có một chú tuần lộc không vui như các bạn mình. Chú cứ đứng yên lặng trong bóng tối, cố nén giọt nước mắt chực rơi ra trên đôi mắt u buồn. Đó chính là Rudolh - chú tuần lộc có chiếc mũi rất to và đỏ lựng một cách khác thường. Chỉ vì chiếc mũi ấy mà Rudolh luôn cảm thấy ngượng ngùng, muốn tránh mặt tất cả mọi người. Chưa một lần thể hiện mình, nên chú cũng chưa bao giờ được ông già Noel chọn vào nhóm những chú tuần lộc kéo xe cả. Mơ ước cháy bỏng của Rudolh là được làm người đi đầu trong đoàn xe, trở thành chú tuần lộc hướng đạo giỏi nhất và nổi tiếng nhất. Nhưng xem ra điều đó khó có cơ may trở thành hiện thực.

Sau bữa tối Giáng sinh năm ấy, ông già Noel chuẩn bị hành trang lên đường. Nhưng rủi thay, mọi chuyện có vẻ xấu đi khi bão tuyết đột nhiên ập đến. Đất trời trở nên mịt mù khiến các chú tuần lộc không thể nào xác định được phương hướng. Điều này khiến ông già Noel vô cùng lo lắng. Nếu không có quà của ông, lễ Giáng sinh sẽ mất đi thật nhiều ý nghĩa, nhất là với các em thiếu nhi. Chúng sẽ buồn bã và thất vọng đến nhường nào...

Nhưng rồi, mọi vật chợt sáng bừng lên khi Rudolh bước ra. Cái mũi đỏ của cậu phát sáng hơn bao giờ hết. Ánh sáng ấm áp đó bừng lên trong đêm đen, soi rõ mọi vật và làm an lòng tất cả mọi người có mặt ở đó. Ai nấy đều hân hoan vui mừng, và mọi sự chú ý giờ đây đều tập trung vào Rudolh. Không ngần ngại, ông già Noel chọn ngay Rudolh vào vị trí dẫn đầu cho chuyến hành trình vất vả của mình.

Kể từ ngày đó trở đi, Rudolh trở thành sự lựa chọn hàng đầu cho những chuyến đi dài trong đêm của ông già Noel. Chú đã trở thành Chú Tuần Lộc Mũi Đỏ vĩ đại nhất và được nhiều người yêu mến nhất!”

Khi nghe xong câu chuyện, Jone có cảm giác như mọi vật xung quanh em đều thay đổi, sáng sủa hơn, mới mẻ hơn, thú vị hơn. Và chỉ trong phút chốc, em nhìn nhận cuộc sống tích cực hơn rất nhiều.

Câu chuyện *Chú Tuần Lộc Mũi Đỏ* không dừng lại ở đó. Nó được cha của Jone gửi cho bạn bè, và rồi câu chuyện nhanh chóng đến tay tổng biên tập một tạp chí lớn. Chỉ trong Giáng sinh năm đó, cuốn truyện đã được tiêu thụ hết hàng ngàn bản, và nó đã trở thành một câu chuyện đầy ý nghĩa cho các em bé trong đêm Noel hàng năm. Cha của Jone đã từ bỏ công việc bàn giấy và trở thành một nhà văn chuyên viết truyện cho thiếu nhi. Và tất nhiên cuộc sống của gia đình họ lại vui vẻ, hạnh phúc như xưa.

- Lê Lai

Theo *The Red-Nosed Reindeer*

Bộ đồ đỏ của ông già Noel

“Điều kỳ diệu của ông già Noel không phải nằm ở bộ đồ đỏ, mà chính là vì ông đã dạy cho chúng ta biết cho đi nhiều hơn là nhận về.”

Patty ngồi lọt thỏm trong ghế, khuôn mặt ra chiều dăm chiêu suy nghĩ. Mấy hôm nay, cha cô bé đã thấy vẻ buồn buồn khác lạ của con, nên đã đưa cô bé đi xuống phố dạo chơi. Ông biết chắc rằng cô con gái 8 tuổi bé bỏng của mình đang có tâm sự gì đó trong lòng.

Đúng như dự đoán của người cha, sau một hồi yên lặng, cô bé bắt đầu lên tiếng:

- Cha ơi...

- Có chuyện gì vậy, con gái yêu?

- Vài bạn ở lớp con nói một chuyện này mà con biết là chẳng đúng đâu. – Đồi mồi xinh của cô bé run rẩy khi cố kìm nén những giọt nước mắt đang chực trào ra.

- Các bạn nói chuyện gì thế Patty? – Người cha dịu dàng hỏi.

- Các bạn ấy nói rằng trên đời này không hề có ông già Noel... - Cô bé nuốt nước mắt, nhưng không kịp nữa rồi, một giọt đã rơi xuống, vỡ tan khi chạm vào tay bé. - ... và rằng con ngốc lắm mới tin có ông già Noel... Chỉ có những em bé tí xiu mới tin vào điều đó thôi.

Patty ngừng lại một chút, lấy tay quệt nước mắt trên má rồi ngược lên nhìn cha, giọng có vẻ cứng cỏi hơn:

- Nhưng con tin những gì cha nói. Rằng ông già Noel là có thật. Ông ấy có thật, đúng không cha?

Dừng xe lại dưới bóng mát của hàng sồi bên đường, người cha xuống ngồi cùng con mình ở băng sau.

- Các bạn ấy không đúng đâu, Patty ạ. Ông già Noel là có thật.

- Con biết mà! – Cô bé thở phào nhẹ nhõm.

- Nhưng có điều này cha muốn kể cho con nghe thêm về ông già Noel. Cha nghĩ con đã đủ lớn để hiểu những điều cha sắp sửa nói. Con đã sẵn sàng chưa?

Nhìn vào đôi mắt cha đang trù mẩn nhìn mình, Patty chợt cảm thấy hồi hộp. Cô bé hiểu cha sắp kể một điều gì đó thật quan trọng, có thể là một điều mà em chẳng muốn nghe, rằng ông già Noel không có thật đâu. Nhưng khuôn mặt cha nhìn em sao dịu dàng đến thế. Patty

sẵn sàng đón nhận mọi thứ mà cha sắp nói, vì không bao giờ cha nói dối em cả. Em chăm chú lắng nghe từng lời của cha:

- Ngày xưa ngày xưa có một ông lão tài phép sống với đàn tuần lộc và những chú lùn giúp việc trong một xưởng sản xuất đồ chơi ở tận Bắc Cực. Ông là một người rất vui tính và tốt bụng, chuyên đi khắp nơi để phát quà cho những đứa trẻ ngoan vào đúng ngày lễ Giáng sinh hàng năm. Mọi người trên khắp thế giới biết đến ông qua nhiều tên gọi khác nhau, nhưng tình cảm chứa đựng trong tim ông là duy nhất. Ông già Noel chính là hiện thân của một tình yêu vô điều kiện và niềm khao khát sẻ chia tình yêu – bằng cách ban tặng những món quà xuất phát từ tấm lòng.

Khi con lớn lên, đến một lúc nào đó con sẽ nhận ra rằng ông già Noel thật sự không cứ phải là người có hai má đỏ hồng, mặc bộ đồ đỏ rực rỡ và đạp chiếc xe do tuần lộc kéo trên mái nhà để chui qua ống khói xuống phát quà cho trẻ em vào đêm trước Giáng sinh. Tinh thần của nhân vật huyền thoại này mãi mãi sống trong lòng của con, của mẹ con, của cha và của tất cả mọi người. Có vô số người kế thừa tấm lòng yêu thương của ông trên khắp thế gian – những người này sẽ tiếp tục làm cho tinh thần của ông, của ngày Giáng sinh lan rộng và sống mãi.

Con ạ, ý nghĩa thật sự của ông già Noel nằm ở chỗ ông giúp con biết cho đi nhiều hơn là chỉ biết nhận từ người khác trong cuộc sống. Một khi con hiểu được và sống theo tinh thần này, thì Giáng sinh lại càng trở nên thú vị và nhiệm màu hơn. Con có hiểu những điều cha đang nói với con không?

Patty không nói gì. Cô bé dăm dăm nhìn vào cây sồi già qua khung kính xe để ngủ. Em không dám nhìn vào mặt cha – người đã luôn nói với em rằng ông già Noel là có thật. Em muốn được tin như những gì mình đã tin trong suốt bao năm qua – rằng ông già Noel là một người có phép thuật, mặc bộ đồ đỏ. Em chẳng muốn lớn để phải nhìn mọi thứ khác đi.

- Patty... – Người cha dịu dàng gọi. Bé quay đầu và nhìn cha.

Gương mặt cha tỏa sáng vẻ hiền từ, và đôi mắt cha lấp lánh ánh nhìn của ông già Noel – ông già Noel thật sự. Chính ông già Noel này đã bỏ thời gian để chọn cho Patty những món quà mà cô bé mong mỏi trong suốt bao nhiêu mùa Giáng sinh qua. Cũng chính ông là người ru em ngủ, là người cười cùng em khi em vui, đã xuyt xoa đau đớn còn hơn cả em mỗi khi em ngã. Chính ông già Noel ấy – mặc dù không hề biết tí gì về máy móc – đã hí hục sửa cho em nào là xe đạp, nào là tàu thủy chạy bằng điều khiển tự động, nào là búp bê biết khóc...

Patty hiểu rồi. Cô bé đã hiểu về tình yêu, về sự hy sinh và chia sẻ. Người cha ôm cô bé vào lòng, trong vòng tay che chở và ủ ấm cho bé bao năm qua, và sẽ còn như thế mãi mãi. Cô bé thấy một niềm vui sướng ứa vào lòng.

- Giờ thì con đã thuộc về nhóm người đặc biệt, những người biết và giữ vững tinh thần của ông già Noel trong tim. – Người cha mỉm cười dịu dàng – Ông già Noel là có thật, con ạ, qua cha, qua con và những người biết chia sẻ khác. Con hãy chia sẻ niềm vui Giáng sinh từ

bây giờ, trong mỗi ngày bình thường chứ không cần phải đợi đến một ngày đặc biệt nào. Con có nghĩ mình làm được điều đó không?

Cô bé nhìn cha gật đầu, đôi mắt long lanh.

Khi phải giải thích mọi chuyện cho con gái, người cha đã cầu nguyện cho mình có được khả năng diễn đạt tốt nhất và ánh mắt trù mến nhất, như xưa kia cha của ông đã từng làm vào cái ngày mà ông được biết ý nghĩa của lễ Giáng sinh không nằm nơi bộ áo quần đỏ của ông già Noel. Và ông cũng đã hy vọng con mình sẽ chấp nhận câu chuyện như ngày xưa ông đã từng chấp nhận, không phải để cảm thấy mất đi sự màu nhiệm trong câu chuyện về ông già tuyết, mà là để cảm nhận tình yêu một cách sâu sắc hơn.

Và khi nhìn vào đôi mắt long lanh hạnh phúc của con, ông biết là ông đã làm được.

- Thảo Nhi

Theo *Internet*

Hoa hồng tặng Mẹ ngày Giáng sinh

Bobby cảm thấy lạnh khi ngồi ngoài sân trong lúc trời đổ tuyết như thế này. Chân nó để trần, không đi giày; nó ghét phải xỏ chân vào giày nhưng thật ra nó đâu có đôi nào đâu. Đôi giày thể thao mòn đế mà nó thường mang đã bị rách lỗ chỗ, có xỏ chân vào chúng cũng không thể giữ ấm được.

Bobby ngồi co ro ở đây đã hàng giờ. Và dẫu đã moi đầu nặn óc, nó cũng không nảy ra được ý kiến nào để có được món quà Giáng sinh cho mẹ. Nó lắc đầu buồn bã: “Có nghĩ ra được cũng bằng thừa. Mình kiếm đâu ra tiền để mua quà cho mẹ bây giờ!”.

Từ ngày cha Bobby qua đời sau một tai nạn giao thông cách đây vài năm, gia đình năm miệng ăn lâm vào cảnh túng quẫn. Không phải vì mẹ nó bỏ bê, không chăm sóc. Nhưng với đồng lương ít ỏi của một lao công bệnh viện thì dù có cố gắng hết mức, bà cũng chỉ đủ tạm lo cho sự ăn học của mấy đứa con nhỏ côi cút mà thôi.

Mùa Giáng sinh này, không hiểu bằng cách nào, ba người chị gái của Bobby cũng đã có được những gói quà xinh xắn để tặng mẹ. Nó thấy hơi buồn! Dẫu nó nhỏ nhất nhà và sẽ không ai cười chê nếu không có quà cho mẹ, nhưng nó yêu mẹ và cũng muốn nhân dịp này để bày tỏ lòng thương yêu và biết ơn mẹ. Vậy mà, sắp đến giờ Giáng sinh rồi mà Bobby vẫn chưa có được món quà nào tặng mẹ.

Quệt vội giọt nước mắt còn vương trên má, Bobby đứng lên, vung chân đá mạnh đồng tuyết gần đó và rảo bước về phía dãy phố nơi có các cửa hiệu. Cuộc sống của một đứa bé sáu tuổi mồ côi cha thật không dễ dàng chút nào, nhất là những lúc nó cần một người đàn ông để tâm sự.

Bobby lê la từ cửa hiệu này sang cửa hiệu khác, mắt thèm thườn nhìn vào từng cửa kiếng được trang hoàng lộng lẫy. Cái gì với nó cũng đẹp và nằm ngoài tầm tay. Bóng chiều dần tắt, Bobby miễn cưỡng quay về. Bất chợt một vật phản chiếu ánh trời tà lấp lánh bên lề đường thu hút sự chú ý của nó. Nó cúi xuống nhặt lên. Một đồng mười xu sáng bóng.

Chắc không một ai có được cảm giác giàu có giống như cậu bé Bobby cảm thấy lúc đó. Khi cầm kho báu mới tìm thấy trong bàn tay bé bỏng, thằng bé thấy như có một hơi ấm tỏa ra khắp thân người. Nó bước ngay vào cửa tiệm đầu tiên nó bắt gặp. Thế nhưng vẻ phấn khích của nó nhanh chóng nguội lạnh khi hết người bán hàng này đến người bán hàng khác cười và bảo rằng họ chắc chắn là không có món quà Giáng sinh nào giá mười xu cả.

Nhưng nó vẫn tin là nó có thể có được quà cho mẹ mình. Bước vào một cửa hàng bán hoa tươi, Bobby chìa đồng mười xu ra và hỏi ông chủ rằng nó có thể mua một bông hoa để làm quà tặng mẹ hay không. Ông chủ nhìn chằm chằm vào Bobby và đồng mười xu. Và rồi ông đặt tay lên vai cậu bé, ôn tồn nói:

- Cháu cứ chờ ở đây, chú xem có thể làm gì giúp cháu được không nhé!

Trong lúc chờ đợi, Bobby đưa mắt nhìn ngắm những bông hoa tươi đẹp và dù còn non nớt, nó cũng hiểu tại sao mẹ và các cô gái lại thích hoa đến như vậy.

Tiếng cửa đóng lại khi người khách cuối cùng rời khỏi cửa tiệm kéo Bobby về với thực tại. Chỉ còn lại mình nó, ông chủ đã bỏ đi đâu không biết. Bobby bắt đầu cảm thấy cô độc và sợ hãi.

Đột nhiên ông chủ xuất hiện. Trước đôi mắt ngỡ ngàng của Bobby là mười hai bông hồng đỏ thắm, với cuống hoa thật dài và lá xanh thẫm, cùng với các bông hoa trắng bé xiu, đã được cột lại gọn gàng bằng một chiếc nơ lớn màu bạc.

- Bó hoa này giá mười xu đấy chú bé! – Ông chủ nói với nó khi xòe bàn tay ra để nhận tiền. Bobby rút rề lấy đồng mười xu đưa cho ông ta.

“Mình có mơ không vậy! Đã không ai bán cho nó một món quà gì với đồng mười xu này, thế mà...”. Như đọc được ý nghĩ của cậu bé, người chủ tiệm nói thêm:

- Chú còn một vài bông hồng bán hạ giá. Cháu có thích những bông hoa này không?

Bước ra khỏi cánh cửa đã được người chủ mở sẵn dành cho mình, Bobby còn nghe rõ bên tai lời chia tay của ông ấy:

- Giáng sinh vui vẻ nhé con trai!

Khi ông quay vào trong, vợ ông từ phía sau nhà bước ra:

- Anh nói chuyện với ai vậy? Bó hồng nhưng mà anh mới gói lại đâu rồi?

Đứng nhìn ra cửa sổ, ông trả lời:

- Khi nhìn cậu bé, anh nhớ lại hình ảnh của mình ngày xưa. Lúc đó anh cũng trạc tuổi như cậu bé đáng thương ấy, không có gì để làm quà Giáng sinh tặng mẹ mình. Tình cờ có một ông cụ râu dài, anh chẳng biết là ai, chặn anh lại trên phố và móc túi cho anh 10 đô-la...

Hai vợ chồng nhìn nhau mỉm cười và cùng bước ra đường dưới trời lạnh cóng. Thế nhưng, họ lại thấy lòng mình thật ấm áp...

- First News

Theo *Internet*

*Christmas is forever, not for just one day, for
loving, sharing, giving, are not to put away*

*like bells and lights and tinsel, in some box
upon a shelf. The good you do for others is
good you do yourself.*

- Norman W. Brooks, "Let Every Day Be Christmas"

Các loài cây mùa Giáng sinh

Cây tầm gửi và cây ô rô

Hai trăm năm trước khi Chúa Jesus ra đời, những người ngoại đạo có tập tục dùng cây tầm gửi để kỉ niệm ngày Mùa Đông đến. Vào những ngày đông lạnh lẽo, họ thường hái loại cây này để trang trí cho ngôi nhà của mình. Họ tin tưởng rằng điều này có thể giúp họ xua đuổi tà khí và vượt qua mọi bệnh tật.

Người dân ở bán đảo Scandinavia cũng coi cây tầm gửi là biểu tượng của *hòa bình và sự hòa thuận*. Họ còn đồng nhất hình tượng cây tầm gửi với nữ thần tình yêu của họ là thần Frigga. Phong tục hôn nhau dưới bóng cây tầm gửi hẳn cũng xuất phát từ niềm tin này.

Lúc đầu nhà thờ cấm sử dụng cây tầm gửi trong lễ Giáng sinh vì nguồn gốc ngoại đạo của nó. Thay vì sử dụng tầm gửi, các cha đạo đề nghị dùng cây ô rô làm loại cây dùng cho lễ Giáng sinh. Từ đó trở đi, hai loài cây này trở thành biểu tượng cho mùa lễ hội thánh này.

Cây trạng nguyên

Quê hương của cây trạng nguyên (poinsettias) là Mexico. Chúng được đặt theo tên của Joel Poinsett - vị đại sứ đầu tiên của Mỹ ở Mexico. Vị đại sứ này cũng chính là người mang loại cây này về nước Mỹ vào năm 1882.

Vào thế kỷ 18, người Mexico coi cây trạng nguyên là *biểu tượng của ngôi sao Bethlehem*. Do vậy, cây trạng nguyên luôn là một thành phần không thể thiếu trong mọi nhà mỗi dịp Giáng sinh về.

First News

(Sưu tầm)

Tin vào phép màu

Bé Kevin reo vang khắp nhà, hớn hở cầm chiếc điện thoại trên tay chạy đến khoe với tôi:

- Mẹ, mẹ ơi! Ông già Noel gọi điện thoại đến cho mình này. Ông già Noel gọi! Mẹ ơi, đúng là ông ấy đấy!

Tôi cầm lấy điện thoại và khẽ nói:

- Vâng, xin chào?

Đáp lại lời tôi là tiếng của anh bạn Sandra. Anh cười vang qua điện thoại:

- Này cậu! Tớ chỉ nói với cậu bé là “Chào cháu, Kevin. Chú là Sandra!”.

Đấy, chỉ có vậy thôi.

Tôi lập tức hiểu ra mọi chuyện và mỉm cười khi biết cậu con trai đã nhầm Sandra thành Santa – ông già Noel. Thế nhưng khi thoáng nhìn thấy vẻ mặt rạng ngời của con, đôi mắt trong veo của nó lấp lánh niềm vui trước điều kỳ diệu mà mùa Giáng sinh đang mang lại, tôi quyết định thật nhanh và đáp trong tiếng cười của bạn mình:

- Đúng rồi, ông già Noel ạ! Kevin thật sự là một đứa trẻ ngoan. Cảm ơn ông đã gọi điện cho Kevin! – Đầu dây bên kia im lặng lắng nghe. Tôi dừng lại một lúc rồi nói tiếp – Và chúng cháu cũng xin chúc ông một mùa Giáng sinh vui vẻ nhé, ông Santa!

Nói xong, tôi nhẹ nhàng gác máy.

- Hồng Ánh

Theo Living Your Dream

Món quà cho ông già Noel

Câu chuyện xảy ra đã hơn năm năm nhưng tôi vẫn còn nhớ rõ như in món quà mà một cô bé đã tặng tôi mùa đông năm ấy - một mùa Giáng sinh lạnh lẽo nhưng ấm áp tình người.

Tháng mười hai, tiết trời miền Bắc cứ rả rích mưa phùn, kèm theo cái lạnh như cửa vào da thịt. Khoảng không gian chật hẹp của căn gác nhỏ không làm dịu được nỗi buồn và cảm giác nhớ nhà. Noel này, cả lớp tôi lại lên kế hoạch đi chơi nhưng mẹ vẫn chưa gửi tiền. Chắc mùa này quê tôi lại bão lụt liên miên nên gia đình không thu hoạch được gì. Chỉ hi vọng công việc làm thêm sẽ giúp tôi kiếm được ít tiền chi dùng.

Sáng qua, mấy đứa cùng xóm trọ mách nhau chuyện làm thêm cho các tổ chức từ thiện, rồi cũng có vài đứa rủ nhau đi đăng ký, trong đó có cả tôi. Công việc không nặng lắm nhưng khá mất thời gian bởi tôi và Hải phải vào vai hai ông già Noel. Chúng tôi sẽ xuất phát từ nhà lúc sáu giờ tối, và về cũng phải sau nửa khuya. Có hôm điểm đến của chúng tôi là trung tâm bảo trợ trẻ em nghèo, có hôm lại ở hội người tàn tật và cũng có lúc sẽ ghé qua các trại mồ côi.

Vào những ngày cận kề Giáng sinh, chúng tôi càng phải đi nhiều. Hôm đó, chúng tôi đứng ở cổng trường tiểu học vùng ven ngoại thành. Trời ngả về chiều, các lớp học đã tan hết, nhưng có một cô bé vẫn chưa về. Em nhìn tôi chằm chằm nhưng vẫn không dám tiến lại gần. Tôi tiến lại gần em, hỏi nhỏ: “Cháu có chuyện gì muốn nói với ông à?”. Cô bé mỉm cười, đôi mắt đong đầy niềm vui: “Ông già Noel ơi, có phải đứa trẻ nào học giỏi mới được nhận quà? Sáng nay cháu bị điểm kém môn toán, cháu sợ không có quà!”. Tôi cười nhẹ: “Không đâu, nếu cháu quyết tâm học hành thật chăm chỉ thì thế nào cũng có quà! Hãy nhớ rằng những trẻ ngoan sẽ làm ông vui nhiều hơn!”. Cô bé ngạc nhiên nhìn tôi, rồi nhìn cả Hải: “Vậy là cháu đã làm hai ông buồn rồi à? Cháu không thấy ông cười như hình ông già Noel trên sách”.

Tôi chợt giật mình. Hình như trong suốt buổi chiều hôm ấy, vì quá mệt nhọc mà chúng tôi quên mất việc nở nụ cười với nhiều đứa trẻ, trong đó có cô bé. “Thôi, cháu cười lên nào. Ông không buồn cháu đâu, nhưng cháu phải cố gắng hơn nhé!”. Cô bé mỉm cười, đôi mắt vẫn còn ngân ngấn nước: “Khi đi phát quà cho trẻ em, hai ông có nhận được quà của ai không?”. Hải bước tới cầm lấy bàn tay của cô bé: “Không, hai ông chỉ đem quà và giúp các cháu thực hiện ước mơ thôi. Là ông già Noel rồi thì cần gì nữa!”.

Thật bất ngờ, cô bé choàng tay ôm lấy cổ Hải: “Cháu tặng hai ông nhé”, rồi hôn nhẹ nhàng lên má của cậu ấy. Đến lượt tôi cũng nhận được một món quà tương tự. Hai đứa chúng tôi ngẩn người, nhưng vẫn không quên nở nụ cười với cô bé trước khi em đi mất. Một cảm giác ấm áp lan tỏa trên má tôi, rồi lan vào tâm hồn tôi. Một chút vị ngọt ngào xen lẫn niềm thích thú. Tôi chợt nhận ra đã từ rất lâu, tôi chưa ước cho bản thân một món quà nào đó. Tuổi thơ của tôi đã qua, và câu chuyện về ông già Noel dường như đã chìm vào quá khứ từ lâu lắm rồi.

Thì ra không phải cứ mặc bộ trang phục đỏ trắng, phát quà cho trẻ em là mình đã tròn vai ông già Noel. Ông già Noel chỉ hiện hữu thật sự khi chúng ta thấu hiểu được tâm hồn của nhau. Sự chia sẻ tình người không chỉ là những hộp quà phát vội, mà còn là những cái nắm tay, những nụ hôn hồn nhiên và giàu ý nghĩa. Cảm ơn cô bé dễ thương đã cho những “ông già Noel” làm thuê như chúng tôi một kỷ niệm thú vị trong mùa Giáng sinh.

- Thanh Giang

Theo *Internet*

Nguồn gốc của những bài hát Giáng sinh

Jingle Bell

Bài *Jingle Bell* do nhạc sĩ J. Pierpont sáng tác, nhưng lại được đặt vào danh sách những bản nhạc dân ca nổi tiếng của Mỹ với tên gọi American Song Bag của nhà thơ Carl Sandburg. Bài này không phải sáng tác cho đêm Noel như người ta lầm tưởng.

Lời bài hát mang đậm tính dân dã mộc mạc, diễn tả tâm hồn và mong ước của người dân Mỹ về một mùa tuyết rơi thật an lành. Hình ảnh ông Noel với túi quà đồ chơi trĩu nặng, ngồi trên chiếc xe tuần lộc leng keng tiếng nhạc chuông được diễn tả thật sinh động, quyến rũ, gợi lên một không khí rộn rã vui tươi khiến người ta thích nghe ngao hát mỗi dịp Giáng sinh về. Chính vì lý do đó, nó dần trở thành bài hát Giáng sinh và là một phần không thể thiếu của kỳ lễ hội quan trọng này

Silent Night

Bài hát này được “khai sinh” vào mùa Giáng sinh năm 1818, tại một ngôi nhà thờ nhỏ thuộc làng Oberndorf, nằm giữa những rừng thông quanh năm tuyết phủ ở miền Tyrol nước Áo. Đây là một ngôi làng yên tĩnh trầm lặng với những người dân hiền hòa. Ở ngôi làng này, ngoài việc giảng đạo vị linh mục Mohn còn là một thi sĩ. Ông thường sáng tác những bài thơ về tôn giáo và được người bạn thân vốn là giáo viên trong làng tên Franz Gruber phổ nhạc...

Năm đó, một mùa Giáng sinh nữa lại về. Nhưng trong ngôi nhà thờ bé nhỏ, không khí trầm lắng hơn mọi năm. Tất cả cũng chỉ vì thiếu vắng tiếng phong cầm. Chẳng là chỉ một ngày trước, cây đàn cũ kỹ này bị hư đột ngột nên phải đem sửa chữa. Để làm bớt nỗi cô tịch trong đêm thánh vô cùng, Cha Mohn và những con chiên trong làng đã hợp ca bài hát: *Silent night, holy night, all is calm, all is bright...* do chính ngài vừa sáng tác và Franz phổ nhạc. Cũng từ đó, bài hát lan truyền khắp nước Áo và những miền lân cận, rồi lan rộng khắp toàn cầu. Nó được hát trong đêm Giáng sinh với đủ mọi ngôn ngữ khác nhau. Tại châu Âu, khi chờ đón lễ nửa đêm, ngồi nơi ánh lửa bập bùng, bên ngoài giăng giăng những bông tuyết rơi trắng lạnh, các cụ thường kể cho con cháu nghe câu chuyện thú vị về bài hát giáng sinh này cũng như tác giả đã sáng tác ra nó.

First News

(Sưu tầm)

Lời nguyện cầu trong đêm Giáng sinh

“Những bài hát lưu lại trong trí nhớ của một người lâu hơn những bài thuyết giáo.”

- Henry Giles

Hôm đó là đêm Giáng sinh năm 1997, lúc ấy tôi đang có mặt ở viện dưỡng lão Good Samatitan. Theo thông lệ, hàng năm cứ vào đêm này, viện dưỡng lão lại tổ chức một buổi cầu nguyện cho tất cả các ông lão, bà lão đang ở trong viện. Không có một chương trình cụ thể nào, nhưng tất cả những người giám sát lẫn nhân viên tình nguyện đều đến để cùng nhau tổ chức. Vài người chọn đọc Kinh Thánh; một số khác kể về những kỷ niệm Giáng sinh đáng nhớ của mình. Còn tôi vốn thích những bài hát Giáng sinh, vì vậy tôi quyết định sẽ hát cho mọi người nghe.

Trước khi bắt đầu phần trình diễn của mình, chúng tôi đi một vòng để chào tất cả mọi người và cầu chúc họ một mùa Giáng sinh an lành. Các cụ ông, cụ bà đều rất vui. Họ đáp lại chúng tôi bằng những nụ cười và cả những giọt nước mắt. Cảnh tượng đó mang đến cho chúng tôi cảm giác ấm áp khó tả.

Nơi cuối cùng chúng tôi đến là khu Chăm Sóc Đặc Biệt dành cho những người bị bệnh Alzheimer. Không như những khu vực khác, các cụ ông, cụ bà ở khu này hầu như không biết, không hiểu, và cũng chẳng màng gì đến những điều mà chúng tôi đang làm. Trong thế giới mơ màng giữa mơ và thực, giữa nhớ và quên của mình, họ dường như còn không biết đến khái niệm Giáng sinh.

Chợt tôi để ý đến bà cụ Mary đang ngồi trầm ngâm một mình bên cửa sổ. Bà có khuôn mặt rất sáng và phúc hậu, nhưng ánh mắt lại xa xăm, buồn bã - đôi mắt hoang mang, lo sợ của đứa trẻ bị lạc mẹ.

Khi tôi nắm lấy tay bà, bà giật mình, hỏi bằng một giọng câu gắt: “Tom đã đến đây chưa? Ông ấy phải luôn ở đây với tôi từng giây từng phút!”.

Tôi đoán Tom phải là một người rất đặc biệt đối với bà. Tôi tự hỏi, ông là ai? Ông có phải là người thân của bà và sắp đến để dự Giáng sinh cùng bà không? Tôi hy vọng là như vậy.

Khi thấy một cô y tá đi ngang qua, tôi liền hỏi cô xem ông Tom là ai.

Kéo tôi qua một bên, cô ấy nói bằng một giọng thật buồn: “Tom là chồng của bà Mary. Ông ấy đã qua đời cách đây 5 năm rồi”.

Tim tôi chợt đau nhói. Có quá nhiều người ở đây không biết, và cũng không cảm nhận được rằng hôm nay là lễ Giáng sinh - một buổi lễ của tình yêu và niềm hạnh phúc. Tôi mang

suy tư vào trong buổi cầu nguyện diễn ra tiếp đó. Khi đến phiên mình, tôi bắt đầu hát “Đêm Thánh thiêng liêng, các ngôi sao đang chiếu sáng lấp lánh...”. Bất chợt, tôi nghe thấy một giọng hát khác cùng hòa nhịp với tôi. Quay đầu lại, tôi nhận ra ngay bà Mary! Với nụ cười rạng rỡ trên môi, bà hát thật mạnh mẽ và rõ ràng: “Đây là đêm Chúa Giê-su ra đời...An lành và hạnh phúc đến muôn nơi...”.

Cùng với bà, tôi hát trong cảm xúc dạt dào. Giọng hát cả hai chúng tôi hòa quyện cùng nhau, vút cao trong không khí thiêng liêng của đêm thánh.

Qua bài hát, bà cụ đã mất mát quá nhiều này cho chúng tôi thấy ở nơi sâu thẳm trong trái tim bà, ngọn lửa cuộc sống vẫn cháy sáng. Mặc dù đang chìm dần vào cõi vô thức vì căn bệnh Alzheimer, tâm hồn bà vẫn không gục ngã. Bà vẫn có thể cất cao tiếng hát.

Bà Mary vẫn tiếp tục hát thật say sưa, và rồi tuyệt diệu làm sao, tất cả mọi người - cả những nhân viên trong viện lẫn các cụ ông, cụ bà - đều cùng hòa nhịp theo. “Tuyết trắng rơi đầy bên hiên, bên khung cửa sổ phản chiếu ánh lửa bập bùng...”.

Tôi chắc chắn rằng Thượng Đế ở trên cao đang nhìn xuống và mỉm cười với chúng tôi, “Hãy quỳ gối và nghe tiếng của các thiên thần...”. Quả thật, đó chính là những gì chúng tôi đang nghe thấy.

- Nga My

Theo Christmas Eve Devotion

Quà tặng Giáng sinh

Quả thật tôi đang rất đau đầu. Chỉ một tuần nữa thôi là đã đến Giáng sinh, vậy mà tôi chỉ có vốn vụn 3 đô-la để mua quà cho năm người thân trong danh sách quà tặng của tôi. Dầu biết rằng tiền bạc không phải là tiêu chí quan trọng cho những món quà, nhưng làm thế nào để tôi nói với mẹ, với anh trai và ba người bạn rằng tôi chỉ có thể mua cho mỗi người một món quà trị giá 60 xu?

- Chúng ta hãy đặt ra mức giá cho những món quà cần phải mua nhé! - Tôi đề nghị với Joanie, người bạn thân nhất của mình.

- Ý kiến hay đấy! - Joanie đồng ý.

- Mỗi món không quá 60 xu được không? - Tôi nói nhanh, hai má đỏ bừng lên vì cảm giác mình giống như người keo kiệt nhất thế giới.

- Đúng là giá trị của món quà không quan trọng bằng ý nghĩa của nó, nhưng đừng nói với tôi rằng món quà của cậu chỉ là một tép sing-gum thôi đấy nhé! - Joanie cười.

Về phương diện vật chất, gần như không thể mua được bất cứ món quà gì có giá dưới 60 xu, nên điều thật sự tôi cần phải làm là tập trung vào phương diện ý nghĩa mà thôi. Và thật may mắn làm sao, sau khi đã bỏ thời gian và công sức suy nghĩ, tôi đã tìm được món quà phù hợp với mỗi người.

Cuối cùng, Giáng sinh cũng đến. Tôi rất lo lắng không biết mọi người sẽ cảm thấy như thế nào khi nhận được món quà rẻ tiền của tôi.

Tôi đã tặng mẹ một cây nến thơm với lời đề tặng “Mẹ là ngọn nến sáng nhất đời con”. Mẹ tôi suýt rơi nước mắt vì cảm động khi đọc những dòng chữ đó.

Tôi tặng cho anh tôi một cây thước gỗ. Điều đáng giá là phía sau cây thước ấy có khắc dòng chữ “Không người anh trai nào trên thế giới này có thể so sánh với anh”. Anh tặng lại tôi một túi kẹo kèm theo mẫu giấy nhỏ: “Em gái của anh thật ngọt ngào!”. Anh ấy chưa bao giờ nói như thế với tôi trước đây.

Với Joanie, tôi sơn lại đôi giày gỗ cũ màu vàng và gắn thêm vài bông hoa khô trang trí lên mũi giày trông rất xinh. Lời đề tặng tôi dành cho bạn ấy là: “Không ai có thể ngăn cản bước chân của bạn”. Joanie tặng lại cho tôi một chiếc lông vũ và một miếng băng cá nhân với ý nghĩa rằng tôi luôn biết cách chọc cho bạn ấy cười, và còn có thể băng lại những nỗi đau trong lòng bạn ấy.

Đối với hai người bạn khác, tôi tặng cho một người một tấm panô cổ động với dòng chữ: “Tớ là fan hâm mộ cuồng nhiệt nhất của bạn”. Với người bạn kia, tôi đã tặng một chiếc máy

tính trị giá 1 đôla và viết một dòng tin nhắn lên phía sau: “Hãy cộng tên tôi vào danh sách những người mà bạn có thể gọi đến mỗi khi cần”. Họ cũng tặng cho tôi một đôi giày cưỡi ngựa để chúc may mắn và một gói sticker có cột một dải ruy-băng màu đỏ bởi vì “Bạn bè thì phải luôn gắn bó với nhau”.

Tôi không nhớ được tất cả những món quà khác mà tôi nhận được vào Giáng sinh năm ngoái, nhưng tôi có thể nhớ rõ món một từng món quà “rẻ tiền” kia.

Anh tôi nghĩ rằng tôi thật ngọt ngào. Mẹ biết rằng bà là người quan trọng nhất trong cuộc đời tôi. Còn Joanie thì nghĩ tôi luôn làm cho bạn ấy cười, điều này rất quan trọng vì bố bạn ấy đã qua đời năm ngoái. Bạn ấy rất nhớ bố và đôi lúc cảm thấy thật cô đơn.

Chỉ vài ngày trước đó, tôi đã rất lo lắng vì không đủ tiền để mua quà Giáng sinh cho mọi người, nhưng thực tế tôi đã tặng cho năm người mà vẫn còn thừa 20 xu. Mỗi khi gặp nhau, chúng tôi vẫn hay nhắc về những món quà “rẻ tiền” và niềm vui mà nó mang lại cho mỗi người. Trên kệ sách của tôi, tôi vẫn còn giữ một túi kẹo, một chiếc lông vũ, một đôi giày cưỡi ngựa và một gói sticker. Đối với tôi, chúng thật quý giá.

- Quỳnh Nga

Theo I'm Not Scrooge... I'm Just Broke

Bà lão keo kiệt

“Không có gì đáng ngạc nhiên hơn sự kỳ diệu của tình yêu: Đó là khi bàn tay của Thượng Đế đặt trên đôi vai nhỏ bé của con người.”

- Charles Morgan

Giáng sinh lại sắp đến. Tôi đang đứng đây, trong căn nhà tuổi thơ của mình, nơi cha tôi đã sống và đã ra đi... Cha tôi đã qua đời cách đây vài tháng, và ngôi nhà này giờ đây sẽ được một người chủ mới dọn đến.

Tôi và chị gái đang dọn dẹp lần cuối cùng tầng gác mái của ngôi nhà. Chợt tôi dừng lại bên cây thông Giáng sinh cũ kỹ. Nó chính là chứng nhân cho biết bao mùa Giáng sinh hạnh phúc của gia đình tôi. Khi cầm trên tay trái châu lấp lánh, bao ký ức của những ngày xưa cũ chợt ùa về, xoáy vào tâm trí tôi hết những bông tuyết đang xoay vòng rơi ngoài cửa sổ.

Năm đó tôi 11 tuổi, và chỉ còn một tuần nữa là đến lễ Giáng sinh. Thức dậy vào một buổi sáng tuyết trắng phủ đầy, tôi quyết định sẽ đi trượt tuyết cho thỏa thích.

Tối qua, tuyết rơi cả đêm; và lúc này các bạn của tôi đang chơi trò trượt tuyết ở ngọn đồi phía cuối đường. Lòng đầy háo hức, tôi dường như không thể đợi thêm được nữa cảm giác lướt trên lớp tuyết mát lạnh kia.

Nhưng trước khi tôi đi, mẹ đã nhắc tôi cần phải dọn tuyết ở mái hiên quanh nhà. Đó cũng chẳng phải một việc khó khăn gì, vì chỉ cần một tiếng rưởi là tôi đã hoàn thành đúng theo ý mẹ. Cất xong chiếc xẻng vào nhà kho, tôi vào phòng để lấy tấm ván trượt quen thuộc. Đúng lúc tôi xuống cầu thang, chuông điện thoại reo vang trong phòng khách.

- Joey sẽ đến ngay! – Mẹ trả lời với ai đó.

“Oái, không phải bây giờ chứ”, tôi nhăn mặt nghĩ. Đám bạn đang đợi tôi. Vội vàng chạy vụt qua phòng khách, tôi định mở cửa chạy đi. Nhưng không kịp rồi.

- Joey, bà Bergensen muốn con đến dọn tuyết ở nhà bà. – Mẹ tôi nói với ra.

- Mẹ, – tôi kêu lên. – Mẹ nói với bà ấy là con sẽ đến dọn vào buổi trưa nha!

- Không. Con cần phải làm trong sáng nay. Mẹ đã nói với bà ấy là con sẽ đến ngay. Con đi đi.

“Chắc mẹ nghĩ tôi rảnh lắm!”, tôi thầm nghĩ trên đường đi đến nhà bà Bergensen. Vừa gõ cửa nhà bà, tôi vừa phụng phịu vì không được đi chơi với lũ bạn như ý định ban đầu. Cửa mở, và bà Bergensen xuất hiện với nụ cười rạng rỡ.

- Joey, cảm ơn cháu đã đến. Bà đã hy vọng ai đó đến giúp, nhưng chẳng ai chịu đến cả!

Tôi không trả lời, chỉ gật đầu chào bà và bắt đầu xúc dọn tuyết. Tôi cảm thấy hơi bức, và chỉ muốn biến khỏi nhà bà Bergensen càng nhanh càng tốt. Bà đang mong ai đó sẽ đến giúp, nhưng tại sao người đó phải là tôi cơ chứ? Tôi thấy tức anh ách. Ban đầu, cơn giận khiến tôi làm việc thật nhanh, nhưng đồng tuyết này nhiều quá!

Nhưng rồi tôi bắt đầu nghĩ đến bà Bergensen. Chồng bà đã qua đời cách đây mấy năm. Chắc hẳn bà cảm thấy cô đơn lắm khi phải sống một mình như thế. Việc tôi đang làm cũng là một điều tốt, nhưng không biết bà có trả tiền cho tôi hay không, mà nếu có thì sẽ được bao nhiêu đây nhỉ, tôi tự hỏi. “Xem nào, chắc cũng được 2,5 đô-la, với đồng 50 xu mới tinh. Bà ấy có vẻ mến tôi. Bà có thể gọi cho Jerry, cũng bằng tuổi tôi, ở ngay bên kia đường. Nhưng bà đã gọi tôi. Chắc sẽ được một khoản kha khá!”. Ý nghĩ đó khiến tôi cảm thấy hưng phấn hơn, và bắt đầu làm việc thật nhiệt tình.

Tôi mất khoảng một tiếng để dọn hết tuyết. Cuối cùng, mọi việc cũng xong. Đến lúc nhận tiền rồi! Tôi gõ cửa nhà bà.

- Joey, cháu làm tốt lắm, và nhanh nữa! – Bà mỉm cười. – Cháu có thể dọn tuyết ở đường dẫn vào nhà xe của bà không?

- Dạ... được ạ! – Tôi nói và cười mỉm chỉ khi nghĩ tới món tiền “phụ trội” mình sẽ được nhận. – Cháu sẽ dọn sạch trong chốc lát thôi ạ!

Vài phút mà tôi nghĩ rốt cuộc kéo dài đến gần nửa tiếng đồng hồ. “Nhưng cũng xứng đáng để nhận được một khoản kha khá mà”, tôi nghĩ. “Có thể cũng được năm đô-la, hay đôi khi còn nhiều hơn ấy chứ”. Tôi lại gõ cửa nhà bà.

- Bà đoán là cháu muốn được nhận tiền?

- Dạ. – Tôi đáp.

- Chà, bà nợ cháu bao nhiêu? – Bà hỏi tôi.

Đột nhiên, tôi cảm thấy thật ngượng.

- Đây. Một đô-la và một đồng 50 xu nữa. Bấy nhiêu đủ chứ?

- Dạ được ạ! – Tôi lí nhí đáp lại.

Kéo lê chiếc xẻng xúc tuyết phía sau, tôi đi về nhà. Đủ rồi ư? Làm bấy nhiêu việc mà chỉ được có 1,5 đô-la! Thật là một bà lão keo kiệt. Chân tôi như cứng lại, gò má và đôi tai tôi nhói đau vì ở ngoài trời lạnh lâu quá.

Cuối cùng tôi cũng về đến nhà. Ý nghĩ đi trượt tuyết với lũ bạn chẳng còn mấy lôi cuốn tôi.

- Con không đi trượt tuyết à? – Mẹ hỏi khi thấy tôi lếch thếch ngoài cửa.

- Không, con mệt quá. Tôi ngồi xuống trước ti-vi và trải qua phần còn lại trong ngày để xem vài bộ phim chán ngắt.

Khoảng một tuần sau, bà Bergensen đến nhà tôi chơi và nói với mẹ rằng tôi đã làm một việc rất tốt cho bà. Bà còn hỏi xem tôi có thể đến giúp bà dọn tuyết mỗi khi tuyết rơi được hay không. Bà còn mang đến cả một hộp đầy bánh Giáng sinh do bà làm. Tất cả đều dành cho tôi.

Trong lúc ngồi ôm hộp bánh thơm lừng vào lòng và nhấm nháp từng chiếc bánh, tôi thấy lòng mình dịu lại. Việc dọn tuyết có thể xem là một món quà Giáng sinh mà tôi tặng cho bà Bergensen - một món quà thật sự hữu dụng với bà. Không dễ dàng gì khi phải sống một mình ở vào tuổi như vậy. Không có nhiều tiền, nhưng bà Bergensen đã cho tôi những chiếc bánh thơm ngon mà bà tự tay làm, còn tôi, tôi có thể tặng bà thời gian rảnh của mình. Suy nghĩ đó khiến tôi bắt đầu cảm thấy mọi thứ dường như tốt đẹp hơn, kể cả về bà Bergensen và 1,5 đô-la ít ỏi cho cả buổi làm việc của tôi.

Mùa hè năm đó, bà Bergensen qua đời. Tôi không còn dịp nào nữa để dọn tuyết ở nhà bà. Ngày đám tang bà, tôi đứng trên tầng gác mái nhà mình, cầm trên tay hộp bánh Giáng sinh bà đã tặng. Tôi có thể thấy gương mặt và ánh mắt bà nhìn tôi thật dịu dàng. Giở hộp bánh ra, tôi cố tìm lại mùi bánh thơm lừng ngày nào. Chợt một mẩu giấy thường được dùng làm giấy lót giữa những chiếc bánh rơi ra. Đó là lúc tôi cũng thấy có gì đó được để phía dưới lớp lót đáy hộp.

Đó là một bức thư với nội dung như sau: “Joey yêu quý, cảm ơn cháu và chúc cháu một Giáng sinh vui vẻ!”. Tôi mở bức thư đã ố vàng và tìm thấy một tờ 25 đô-la... một món quà cho tôi, với tình thương yêu, từ bà Bergensen... một bà lão mà tôi đã từng cho là keo kiệt...

- Quang Kiệt

Theo *The Christmas Cookie Can*

“From home to home, and heart to heart,

from one place to another.

The warmth and joy of Christmas,

brings us closer to each other.”

- Emily Matthews

Sự ra đời của cây thông Giáng sinh

Vào đêm đông giá lạnh nơi khu rừng cô tịch nọ, có một chú bé xin trú thân trong túp lều nhỏ bé, nghèo nàn của vợ chồng bác tiều phu. Vốn là người nhân hậu, hai vợ chồng bác tiều phu đã tiếp đãi chú bé rất tử tế. Họ không hề biết chú bé đó chính là Chúa Jesus Hài Đồng. Để đền ơn cho sự tử tế của bác tiều phu, Jesus Hài Đồng đã tặng họ một cành thông có đầy trái vàng trái bạc. Đây cũng là cây thông đầu tiên được dùng để trưng bày trong mùa Giáng sinh...

Tại sao lại chọn thông là loài cây của lễ hội? Đó là bởi vì màu xanh mạnh mẽ và trường tồn của thông. Mùa đông đến, khi các loại cây cối khác đều trở nên vàng úa, lá rụng tơi tả thì cây thông vẫn khỏe mạnh, cành lá sum suê xanh tốt. Chính từ sức sống mãnh liệt ấy mà thông trở thành biểu trưng cho sự hi vọng và chờ đợi tiết trời ấm áp lúc xuân về.

Các nước Thụy Điển, Đan Mạch, Na Uy thường trang hoàng nhà cửa bằng cây xanh nhân dịp năm mới để xua đuổi ma quỷ. Họ còn dựng cây cho các loài chim trú ngụ trong mùa đông rét mướt. Làm lễ Giáng sinh quanh một cái cây - biểu tượng của cây trên Thiên Đàng - với đủ loại kẹo trang trí đã nhanh chóng trở thành một tập tục ở Đức, và dần lan sang Pháp, nhất là sau chiến tranh năm 1870, khi có hàng ngàn gia đình người Alsace- Lorraine di cư qua Pháp.

Đầu thế kỷ thứ 19, phong tục này được du nhập vào nước Anh và rất được tán thưởng. Vào thời đó, người ta gọi cây thông Giáng sinh là Victorian Tree. Victorian Tree được trang trí bằng đèn sáp, kẹo cùng các thứ bánh treo ở cành cây bằng những sợi dây đủ màu sắc.

Hiện nay, khắp nơi trên thế giới đều tổ chức lễ Giáng sinh và trưng cây thông vào dịp lễ hội này. Vì thế, có thể nói cây thông Giáng sinh là cây mang đến niềm vui và hạnh phúc của mọi người, từ người già cho đến trẻ nhỏ.

First News

(Sưu tầm)

Hoa Giáng sinh

Năm đó tôi vừa mới ra trường. Gian nan tìm việc mãi mà vẫn không được, tôi mang tâm trạng buồn chán theo bạn bè đi học làm hoa vải. Lớp học chỉ vốn vẹn có năm học viên. Mỗi ngày đến lớp, cô giáo phát cho chúng tôi những miếng vải đủ màu đã được hồ sẵn, và rồi cô trò cùng tạo ra những bông hoa đủ loại.

Làm đến loài hoa nào, cô giáo đều giảng giải rất kỹ về loài hoa đó, từ đặc tính sinh học của cây cho đến ý nghĩa tượng trưng của bông hoa. Có một loài hoa gây ấn tượng nhất đối với chúng tôi lúc đó - đó là hoa trạng nguyên. Loài hoa này thật đặc biệt, bởi cái mà người ta gọi là hoa thật ra chính là lá. Không những thế, nó còn gắn với một câu chuyện thật giàu ý nghĩa.

Cô giáo giải thích hoa trạng nguyên được người Trung Quốc gọi là Nhất phẩm hồng, người Nhật gọi là Tinh tinh mộc và người phương Tây gọi là hoa Giáng sinh. Điều đáng yêu của loài cây này là dáng vẻ mềm mại của nó, và lá chỉ chuyển từ màu xanh sang đỏ mỗi năm một lần vào khoảng thời gian từ Noel đến hết tết âm lịch. Thời tiết càng lạnh và nắng thì lá chuyển màu đỏ càng tươi và đẹp. Đến tháng hai âm lịch, khi lá đã chuyển màu rụng đi, nhìn toàn cây chỉ thấy một màu xanh ngấn ngắt.

Người Tây phương quan niệm hoa Giáng sinh tượng trưng cho sự thánh thiện, đem lại sức mạnh, hy vọng và niềm lạc quan trong cuộc sống. Do đó, trong những tấm thiệp chúc mừng Giáng sinh và năm mới truyền thống đều có in hình những cụm hoa Giáng sinh màu đỏ, xung quanh là chum lá màu xanh. Ngày lễ Giáng sinh, người ta trang hoàng trong nhà, ngoài cây thông, hang đá, còn có lẵng hoa trạng nguyên đỏ thắm. Vẫn chưa hết, trên những ổ bánh kem Noel truyền thống đều có hình hoa trạng nguyên bên cạnh những quả chuông nhỏ.

Năm đó, mùa đông bắt đầu với những cơn mưa liên tu bất tận, kéo dài hết ngày này sang ngày khác nên dường như không hề thấy ánh nắng mặt trời. Tháng 12 với lễ Giáng sinh đã đến, nhưng thời tiết vẫn âm u chưa từng thấy. Có lẽ sự ứ đọng của mùa đông khiến màu đỏ của hoa trạng nguyên trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Năm đó, những lẵng hoa trạng nguyên bằng vải của chúng tôi bán rất chạy, vì người ta không thể tìm đâu ra một cành hoa trạng nguyên tươi để trang trí bên cây thông trong những ngày trời không có nắng như thế này.

Buổi chiều ngày Noel, chúng tôi đang chuẩn bị dọn dẹp để ra về sớm hơn thường ngày thì có một cô bé chân đi khập khiễng, phải dựa vào một chiếc nạng tìm đến hỏi mua một lẵng hoa trạng nguyên. Khi nghe cô giáo nói không còn một lẵng nào, cô bé cúi đầu buồn bã, đôi mắt to tròn ngân ngấn nước. Nhưng không bỏ cuộc, cô bé năn nỉ chúng tôi làm giúp một lẵng hoa. Không ai bảo ai, tất cả chúng tôi đều quyết định ở lại xưởng để làm hoa cho cô bé. Cấp tốc, những miếng vải màu đỏ tươi được cắt thành hình những chiếc lá nhỏ làm hoa,

những cái nhụy tròn làm bằng vải vàng như những đốm nắng, còn những miếng vải xanh được dùng làm lá...

Trong khi chúng tôi đang làm, cô bé kể chuyện của em cho chúng tôi nghe. Em có một người anh đang học năm thứ tư đại học, chuẩn bị thi tốt nghiệp ra trường. Nhưng rủi thay, anh ấy lại ngã bệnh và hiện tại đang rất bi quan. Em muốn tặng anh mình một món quà trong đêm Giáng sinh, và chẳng có món quà nào có ý nghĩa bằng lẵng hoa trạng nguyên đỏ thắm. Cả ngày hôm đó, cô bé đã đi khắp nơi nhưng không thể nào tìm thấy một cây trạng nguyên có hoa đỏ, nên chỉ còn biết trông cậy vào chúng tôi.

Nghe chuyện, ai cũng xúc động và cố gắng làm một lẵng hoa thật đẹp. Mọi công việc hoàn tất khi kim đồng hồ chỉ đúng tám giờ tối. Lẵng hoa đẹp nhất, được làm cẩn thận nhất của chúng tôi được cô giáo tặng cho cô bé như một món quà Giáng sinh. Một buổi, chúng tôi ra về trong đêm lạnh giá và ẩm ướt. Thời tiết vẫn xấu đến mức có thể làm nản lòng mọi người, nhưng chúng tôi lại cảm thấy một cảm giác hân hoan và ấm áp. Đâu đó, tiếng chuông nhà thờ ngân vang từng nhịp an lành... Cuộc sống chợt như đẹp hơn, đáng sống hơn trong mắt tôi.

- Thanh Giang

Theo *Internet*

Một món quà ý nghĩa

“Sự vĩ đại của một người được đo bằng mức độ tốt bụng của anh ta đối với những người xung quanh mình.”

- G. Young

Việc mua quà Giáng Sinh đối với tôi là một thử thách thật sự. Tôi phải nát óc suy nghĩ món quà nào thích hợp với từng người. Với bọn trẻ thì còn dễ dàng tí chút, nhưng còn quà cho vợ tôi thì đúng là chẳng biết đường nào mà lần. Chiếc máy hút bụi thì quá khô khan, vé xem bóng đá lại chẳng thực tế chút nào, còn vật dụng làm bếp thì đã là sự lựa chọn của tôi vào những dịp lễ tết trong năm. Chao ôi, thế mà một mùa Giáng sinh nữa lại đến. Năm nay, tôi chẳng mấy hào hứng vì công việc kinh doanh của tôi đang gặp khó khăn. Trong tuyệt vọng, tôi đề nghị Sally – cô thư ký của tôi, chọn giúp một món quà cho vợ mình.

Chúng tôi cùng đi bộ với nhau qua hai dãy nhà để đến cửa hàng bán đồ trang sức. Làm việc ở khu vực kinh doanh sầm uất của thành phố quả có nhiều điều tiện lợi, mà một trong những điều ấy chính là gần các cửa hàng buôn bán. Tuy nhiên, cũng có nhiều điều không được thuận tiện lắm. Trước mặt chúng tôi là hai người vô gia cư đang nép sát vào nhau bên ống khói của một tòa nhà gần đó.

Tôi định bụng sẽ băng sang đường để tránh đi ngang qua họ, nhưng xe cộ trên đường đông quá. Thế là chúng tôi đành phải tiếp tục đi thẳng, nhưng trước khi đến gần họ, tôi cố tình đi phía trong để tránh cho Sally phải chạm mặt hai con người mà với tôi là cù bất cù bơ ấy. Thế nào bọn họ cũng sẽ cù cưa kể lể để xin tiền, rồi thay vì mua thức ăn, họ lại nướng tất cả vào những vai bia hoặc những chai rượu cho xem, tôi thầm nghĩ.

Khi đến gần hơn, tôi mới nhìn kỹ hơn hai người ấy - một người khoảng 35 tuổi và người còn lại là một cậu bé khoảng 14, 15 tuổi gì đấy. Cả hai đều ăn mặc rất xộc xệch. Người trung niên khoác bên ngoài một chiếc áo thể thao bị rách ở tay áo, còn cậu bé thì thậm chí còn chẳng có áo ấm để mặc. Trên người cậu chỉ có mỗi chiếc áo sơ mi sờn rách để chống chọi lại với những cơn gió lạnh buốt. “Cho họ khoảng vài đô-la là mình được yên ngay”, tôi nghĩ. Thế là tôi mạnh miệng nói với Sally: “Để tôi giải quyết cho!”.

Nhưng Sally dường như không hề cảm thấy bị quấy rầy bởi cái nhìn của hai người vô gia cư bẩn thỉu kia. Thậm chí tôi còn thấy cô nở nụ cười thật tươi và nhẹ nhàng hỏi họ:

- Anh và cháu có cần tôi giúp gì không?

Tôi vô cùng ngạc nhiên. Tại sao cô ấy lại có thể nói với những người ăn mày đáng cảnh giác kia bằng giọng điệu như vậy chứ? Tôi chờ để kéo Sally ra khỏi tình huống nguy hiểm nếu hai người kia giờ trò gì. Nhưng cô ấy vẫn đứng đó.

Hai người nhìn cô với vẻ ngạc nhiên cho đến khi người lớn tuổi hơn ấp úng:

- Chúng tôi cần... Chúng tôi cần...

“Thấy chưa!”, tôi nghĩ thầm. “Hai kẻ đó thể nào cũng đang tìm chút của bố thí, biết ngay mà.” Tôi nhìn thấy thằng bé đang run rẩy vì gió lạnh, nhưng tôi biết làm gì hơn cơ chứ? Làm sao tôi có thể lo hết cho hàng ngàn người vô gia cư không có cơm ăn, áo mặc?

- Cô cho tôi hỏi mấy giờ rồi? – Người lớn tuổi hơn hỏi.

Không chút phật lòng, Sally nhìn đồng hồ và đáp:

- Bây giờ đã là năm giờ rưỡi rồi!

Anh ta gật đầu cảm ơn và không nói thêm câu nào nữa. Tôi và Sally lại tiếp tục sải bước đến tiệm nữ trang, nhưng tôi cảm thấy rất phân vân trong lòng.

- Sao cô lại hỏi xem mình có thể giúp gì cho họ không cơ chứ?

- Họ đang bị lạnh và cần giúp đỡ. – Cô ấy bình thản trả lời.

- Nhưng họ là ăn mày! Rất có thể họ sẽ “chĩa” của cô thứ gì đó! Tốt nhất là nên tránh xa họ ra. – Tôi lên giọng như một người anh đang nói chuyện với cô em gái của mình.

- Tôi biết cách tự vệ. Nhưng đôi khi, anh phải cho ai đó một cơ hội để chứng tỏ rằng họ không phải là kẻ xấu xa.

Chúng tôi không nói gì thêm nữa vì đã đến tiệm nữ trang. Sally nhanh chóng tìm được món quà phù hợp cho vợ tôi – một đôi hoa tai đính kim cương. Nhưng rồi cô ấy lại đi đến chỗ bán quà tặng dành cho nam giới và chọn mua một chiếc đồng hồ đeo tay. Nó không thật đắt tiền, nhưng cô ấy tỏ ra khá ưng ý. “Chắc là quà cho chồng cô ấy đây mà”, tôi nghĩ.

Trên đường quay trở về văn phòng làm việc, chúng tôi thấy hai gã ăn mày vẫn đang quanh quẩn ở chỗ ban nãy. Một lần nữa, tôi cố gắng đi giữa Sally và hai tên đó. Nhưng cô ấy đã không để tôi làm thế. Khi đến gần họ, Sally lấy chiếc đồng hồ mới mua ra khỏi túi xách và đưa cho người đàn ông trung niên.

- Tôi tặng anh món quà này. Tôi chắc là anh biết cách sử dụng.

Cả hai người bọn họ và tôi đều không tin vào mắt mình.

- Cảm ơn cô, cảm ơn cô nhiều lắm! – Gã nói, trong lúc thử đeo chiếc đồng hồ vào cổ tay mình.

Khi chúng tôi bước đi, trong mắt Sally ánh lên niềm tự hào vì những gì đã làm.

- Sao cô làm thế?

Sally khẽ nhún vai và nói:

- Tôi nghĩ mình cần phải làm điều gì đó cho họ, thế thôi!

- Nhưng hẳn ta đâu có xứng đáng được như thế. Thế nào hẳn cũng bán chiếc đồng hồ để mua bia mà nốc cho thỏa thích!

Sally chỉ mỉm cười và nói với tôi:

- Nếu như anh ta làm thế, đó chẳng phải là điều khiến tôi bận tâm. Tôi đã làm một việc tốt, còn anh ta làm gì với chiếc đồng hồ của mình thì đó chính là lựa chọn của anh ta.

Dù đã về đến văn phòng làm việc của mình nhưng tôi vẫn không ngừng tự hỏi về cuộc gặp gỡ đó, và dĩ nhiên, tôi cũng nghĩ về hai người mà mình đã gặp. Chắc hiện giờ họ đang ở tiệm cầm đồ và đang rất khoái chí vì sự hào phóng của Sally.

Ngày hôm sau, tôi đi ăn trưa một mình ở cửa hàng thức ăn nhanh bên ngoài khu nhà làm việc của mình. Khi đang bước trên đường, tôi để ý thấy hai người mà tôi và Sally đã gặp hôm qua. Họ vẫn đang lờn vờn quanh lỗ thông hơi của một tòa nhà gần đó. Không kịp nhận ra tôi, người đàn ông trung niên vội hỏi:

- Xin lỗi, thưa ngài. Cho tôi hỏi mấy giờ rồi ạ?

“A ha, bắt quả tang rồi nhé! Chiếc đồng hồ của Sally chắc giờ đang lưu lạc phương trời nào đó, đổ ai mà tìm ra!”. Không vội trả lời, tôi nhìn ông ta với vẻ giễu cợt.

Bắt gặp ánh mắt của tôi, ông ta ngẩng đầu lên, lộ vẻ hối lỗi:

- Xin lỗi ông, nhưng tôi có việc cần phải làm.

Đó cũng là lúc tôi để ý thấy một chiếc áo khoác mới trên người cậu bé đi cùng anh ta. Tôi lặng im, chìa cho anh xem giờ ở chiếc đồng hồ trên tay mình và trao cho anh ta 25 đô-la rồi tiếp tục bước đi. Tôi vẫn còn bối rối vì phát hiện của mình. Người đàn ông ấy đã bán chiếc đồng hồ, nhưng thay vì mua bia, anh đã mua một chiếc áo khoác cho con mình. Lòng tốt của Sally thật sự có ý nghĩa.

Khi đến trước cửa hàng thức ăn nhanh, tôi đột nhiên không muốn ăn nữa. Tôi quay trở lại và đi về phía văn phòng của mình. Hai người lang thang ấy vẫn đang đứng gần một lỗ thông hơi. Tôi cởi chiếc áo khoác dài màu xám của mình, khoác lên vai người đàn ông mà vẫn không nói được một lời nào. Anh ta ngược mắt lên nhìn tôi, tỏ vẻ bối rối. Tôi quay lưng bước về văn phòng làm việc và cảm nhận rất rõ có một niềm vui đang lan tỏa. Chẳng có kỷ niệm gì đặc biệt, nhưng lạ thay, đó lại là một trong những mùa Giáng sinh ấm áp nhất đối với tôi.

- Quang Kiệt

Theo *A Timeless Gift*

Hình ảnh “máng cỏ” ra đời trong trường hợp nào?

Theo truyền thuyết, chính Thánh François là người đầu tiên sáng tạo ra “máng cỏ”, khi ông từ quê hương tại Assise thuộc tỉnh Pérouse, Tây Ban Nha, tới dẫn dắt con chiên trong ngôi làng Greccio miền sơn cước. Đêm Giáng sinh năm đó, Ngài cử hành thánh lễ trong khu rừng, trước một hang động. Nơi đặt bàn thờ Chúa là cảnh thật với máng cỏ và đàn bò, cừu đang vô tư nhai cỏ. Theo thời gian, miền Greccio trở thành một Bethlem thứ hai trong tâm trí những người Thiên Chúa giáo. Và cũng từ đó, khắp Âu châu rồi trên toàn thế giới lan tràn ước vọng sáng tạo khung cảnh đêm thánh vô cùng ngày Thiên Chúa giáng thế làm người. Tập tục đó vẫn còn tiếp diễn cho tới tận ngày nay.

Bao nhiêu thế kỷ qua, cứ tới mùa Giáng sinh, các tín đồ Ki-tô giáo lại làm máng cỏ để tái hiện cảnh Chúa sinh ra đời. Nhưng tùy theo mỗi dân tộc mà tập tục này không phải luôn giống nhau ở khắp mọi nơi trên thế giới. Tại thành phố Naples của Ý vào thế kỷ XVIII, nghệ thuật làm máng cỏ nhờ có vua Charles 3 và triều thần chú trọng nên đã đạt tới đỉnh cao của thời hoàng kim, và trở thành một thời thượng trong mọi giới. Nghề làm máng cỏ sau này cũng phát triển khắp châu Âu, và Hội chợ máng cỏ mỗi năm lại được khai mạc một lần vào tháng Chạp tại khu Canebière ở Marseille nước Pháp. Tại đây có bày bán đủ loại các bức tượng thánh, cả những chú bò, lừa bé xíu bằng sứ dùng để trang trí máng cỏ. Ngày nay, trong các viện bảo tàng ở Naples, Trapani, Munich... đều có trưng bày các máng cỏ lịch sử của mọi thời. Tại miền Nam nước Ý, các ngư phủ ở Amalfi đặt máng cỏ trong một hang động thật đẹp dưới làn nước xanh, trong khi ở vùng Lombardie cạnh hồ Maggiore, giữa biên giới Ý - Thụy Sĩ, hằng năm vào đêm 24-12, các thợ lặn lại đặt tượng Chúa trong một máng cỏ làm bằng một chiếc vỏ sò lớn ở độ sâu 23m.

First News

(Sưu tầm)

Cổ tích đêm Giáng sinh

"Tình yêu khiến cho ta làm được những việc gần như là bất khả với người khác."

- Khuyết danh

Đó là buổi tối trước Giáng sinh.

Tuyết rơi nhiều và dày đặc như một lớp màn giăng ngập không gian. Dòng người trên đường vẫn không ngớt. Ai cũng hớn hở và tươi vui, cầm trên tay vô số quà tặng, vô số món ăn cho bữa tiệc đêm, vội vàng trở về ngôi nhà ấm cúng của mình. Có thể vì không nhìn thấy, hoặc vì quá vô tình, không ai trong số những con người sang trọng, bánh bao ấy để tâm đến một cậu bé trạc sáu tuổi đang đứng co ro bên hiên một cửa hàng rực rỡ ánh đèn. Đôi giày rách bươm dưới chân không thể ngăn được cái lạnh thấu xương, khiến bàn chân em tím tái. Toàn thân cậu bé run lên trong bộ quần áo cũ sờn, mỏng manh. Đã quá mệt mỏi và buồn ngủ, em không còn chút hơi sức nào để lên tiếng mời mọi người mua giùm những cây nến Giáng sinh đặt trong chiếc làn nhỏ bên cạnh.

Bỗng một cô gái trẻ đi ngang qua. Cô dừng lại, nhìn vào đôi mắt xanh biếc như van lơn của em, trong lòng dâng lên nỗi xót xa, thương cảm. Không nói gì, cô nhẹ nhàng cầm tay cậu bé dẫn vào cửa hàng rồi mua cho em một đôi giày mới cùng một bộ đồ ấm mặc đông.

Sau khi đã mua hết số nến trong làn của cậu bé, cô dịu dàng:

- Giờ em có thể về nhà vui đón Giáng sinh cùng cha mẹ được rồi đấy!

Cậu bé im lặng một hồi lâu, ngược nhìn cô gái và thầm thì hỏi:

- Có phải cô là cô tiên trong truyện cổ tích không ạ?

Mỉm cười trước câu hỏi thơ ngây ấy, cô gái đáp:

-Ồ, không đâu cậu bé, cô chỉ là một người bình thường thôi.

- Vậy thì con biết rồi, cô chính là bạn của cô tiên, con biết chắc vậy mà! Tối hôm ấy, cậu bé trở về nhà, hớn hở và tràn ngập niềm vui. Còn cô gái cũng thấy lòng mình bình yên đến lạ, dẫn cho toàn bộ số tiền chuẩn bị cho kỳ nghỉ Giáng sinh, cô đã dành tặng hết cả cho cậu bé.

- Bích Thủy

Theo Love Is A Miracle

Chiếc hộp Giáng sinh

“Cuộc sống đời thường mang đến cho chúng ta những niềm vui nho nhỏ và chính chúng ta sẽ biến chúng thành những kỷ niệm khó quên.”

Cathy Allen

Kể từ khi tôi rời nơi chôn nhau cắt rốn Dexter, Michigan của mình - một thành phố nhỏ ở trung tâm phía Bắc Hoa Kỳ - hàng năm, tôi đều nhận được một hộp quà to vào tuần đầu tiên của tháng 12. Trong hộp không những có đủ quà cho mọi thành viên trong gia đình tôi, mà còn chứa cả những món quà tinh thần, những kỷ ức quý giá của tuổi thơ tôi. Mỗi lần mở hộp, tôi như được trở về thuở mà cuộc sống đối với tôi hoàn toàn đơn giản và ngọt ngào.

Chiếc hộp ấy rất nặng, được bọc bằng giấy nâu và dán băng keo cẩn thận. Năm nay, dòng địa chỉ ngoài hộp không còn là nét chữ tròn trĩnh của mẹ như thường lệ, cũng không còn bức thư dài đầy ấp yêu thương mẹ viết cho cả gia đình tôi. Ở chiếc nhãn dán bên ngoài hộp là chữ viết tay cứng cỏi của bố.

Trong hộp là những món quà nhỏ được gói bằng tay, nào là khăn tắm, lọ nước tạo râu, món bánh sô-ri anh đào phủ sô-cô-la truyền thống. Mấy món quà cho trẻ con thì dường như người gửi chẳng cần biết là chúng đã lớn đến nhường nào, lúc nào cũng là đồ chơi dành cho trẻ em dưới mười tuổi kèm theo phong bì chứa năm đô-la cho mỗi đứa. Đối với bố mẹ tôi, các cháu cứ mãi là những đứa trẻ nghịch ngợm mà thôi. Những món quà ngọt ngào trong chiếc hộp Giáng sinh đó - những món quà dành cho trái tim - lúc nào cũng khiến tôi trào dâng niềm hạnh phúc. Chúng luôn mang đến cho tôi chút hương vị của quê nhà.

Đôi khi, trong hộp quà còn có một túi đầy lá cây vùng Michigan. Tôi cẩn thận cầm từng chiếc lá mỏng manh, ngắm nghía những đường gân lá đều đặn đẹp như một tuyệt tác. Chúng mang tôi trở về với mùa thu Michigan, nơi tôi vẫn thường cào lá khô thành những ngọn núi nhỏ để nhún nhảy vui đùa.

Tôi vẫn còn nhớ rõ mùi hương, nhớ rõ tiếng lạo xạo và cả cảm giác ấm áp khi nằm trên tấm nệm lá cây, phủ thêm bên trên một lớp lá nữa. Tôi cảm thấy được an toàn trong thế giới của riêng mình khi được hít mùi hương lá khô nồng nồng. Khi đã chán chê với tấm thảm lá khô, chúng tôi sẽ gom lá lại thành những ngọn núi nho nhỏ và bố tôi sẽ châm lửa đốt chúng đi, còn tôi sẽ cưỡi lên chạc cây chà ra như con ngựa gỗ nhỏ cạnh đó để nghe tiếng lửa lách tách và mùi khói nồng nồng bay khắp không gian. Đến tận bây giờ, khi hồi tưởng lại, tôi vẫn còn cảm thấy làn khói nóng ngày ấy phả lên mặt.

Trong hộp đôi lúc còn có cả một túi quả mọng. Chả là phía sau vườn nhà bố mẹ tôi có trồng nhiều cây ăn trái đủ loại, cứ cuối thu lại kết đầy trái chín. Trái cây nhiều đến nỗi ngày ấy, mẹ và tôi không thể nào hái hết, thế là mẹ cắt vào nhà vài cành và cắm vào chiếc lọ màu xanh cô-ban. Những cành quả đỏ mọng ấy đã mang lại không khí ấm áp cho căn nhà nhỏ của

chúng tôi trong những ngày đông lạnh lẽo. Vào ngày đầu mùa xuân, mẹ thay thế những đốm nắng đỏ ấy bằng những cành liễu tơ, dấu hiệu đầu tiên của thiên nhiên cho biết mùa đông lạnh lẽo đã qua.

Cho đến bây giờ, mẹ vẫn có thói quen gửi cho tôi vài cành quả mọng, nên ngay cả khi bà đã ra đi, bố tôi vẫn tiếp tục thói quen đó. Dù đang ở xa, những đốm nắng đỏ nhỏ nhoi từ quê nhà vẫn mang lại cho tôi cảm giác ấm áp.

Trong chiếc hộp Giáng sinh còn có một lọ mứt dâu tuyệt hảo do dì Laura của tôi tự tay chế biến. Tôi thích hương vị của nó đến nỗi mỗi lần mở ra, tôi chỉ dám nhắm nháp một thìa bé xíu vì sợ sẽ hết. Trong ký ức của tôi vẫn còn đọng rõ kỷ niệm lần cùng bố mẹ và dì Laura đi mua sắm cho ngày Giáng sinh ở Detroit. Gia đình tôi sinh sống ở một thị trấn nhỏ, nên Detroit trong mắt một đứa trẻ như tôi ngày đó thật là tuyệt vời và sang trọng. Bố tôi không thích việc đi mua sắm, nên ông ngồi uống cà phê và đọc báo trong lúc chờ đợi ba người phụ nữ chúng tôi dạo hết cửa hàng này đến cửa hàng khác. Lúc đó đang là mùa Giáng sinh, mọi cửa hiệu đều trang hoàng rực rỡ.

Tôi hớn hờ nhìn ngắm khắp mọi nơi, lòng vui sướng như trong một giấc mơ đẹp. Tôi thích đám đông, thích những cửa hàng lớn và các đồ trang trí lộng lẫy ở đó. Tôi thích những bài thánh ca, những ông già Noel râu trắng muốt đứng ở góc đường rung chuông chúc mọi người giáng sinh hạnh phúc. Đặc biệt, tôi còn thích cả cảm giác khi bước ra khỏi cửa hiệu ấm áp để đón làn gió lạnh như băng phả vào người. Những chuyến mua sắm ấy luôn kết thúc bằng việc ghé vào quầy thức uống Sanders Soda, nơi chúng tôi sẽ được ngồi trên những chiếc ghế da để chờ món nước quả. Nước quả bao giờ cũng được mang tới trên chiếc khay bạc với miếng lót ly bằng gỗ được khắc tia hoa văn. Giờ đây khi nhớ lại, tôi như vẫn cảm nhận rất rõ hương vị tuyệt vời của món nước uống mà tôi thích nhất ấy.

Nhưng vẫn chưa hết. Trong hộp còn có giỏ táo Michigan. Bố tôi đã gói từng quả bằng giấy xốp để chúng không bị giập khi di chuyển. Dĩ nhiên, giỏ táo ấy khiến cho hộp quà nặng hơn một lượng đáng kể. Mùi táo thơm lừng cả bưu điện, đến nỗi chỉ cần ngửi từng thùng hàng là tôi biết đâu chính là hộp quà của mình mà không cần phải nhìn đến dòng địa chỉ.

Chỉ khi nào hộp quà đến với chúng tôi, Giáng sinh mới thực sự bắt đầu!

- Hoa Phượng

Theo *The Christmas Box*

Giữ lời hứa

Trước giờ lễ sáng, theo thói quen, vị linh mục đi một vòng kiểm tra lại nhà thờ và hài lòng khi thấy các gian nhà, các hàng ghế đều được quét dọn sạch sau buổi lễ nửa đêm. Những chiếc ví, những cuốn kinh cầu nguyện, những chiếc găng tay đánh rơi đã được gom lại và gửi tới phòng lưu giữ đồ thất lạc của xứ đạo. Hoa trên bàn thờ đã được chuẩn bị sẵn, nến đã được thay mới. Tất cả đều hoàn hảo cho một buổi lễ sớm.

Lúc ấy đã gần năm giờ sáng. Bên ngoài trời hãy còn tối. Và trong nhà thờ, nơi chỉ có một mình vị linh mục già đi lại quanh quẩn, ánh sáng vàng vọt phát ra từ những ngọn nến chập chờn tạo thành những bóng đen trên các mái nhà vòm cung và trên nền đá nhẵn bóng. Đôi lúc, một tia sáng phản chiếu ngẩn ngủ lại loé ra từ những tấm cửa sổ lắp kính nhiều màu. Trời lạnh, và ngoại trừ tiếng bước chân chậm chậm của vị linh mục, mọi vật đều im lặng.

Trên đường quay lại phòng để đồ thờ, vị linh mục ngưng lại giây lát bên hang đá để đọc một câu chúc mừng Giáng sinh cho Đức Chúa Hải Đồng. Trên chiếc bục cao nhỏ bé, với một phong cách hiện thực đáng ngưỡng mộ, người ta mô tả lại cảnh tượng thiêng liêng ngày Chúa giáng sinh năm xưa. Qua ô cửa sổ nhỏ phía trên hang đá, bạn có thể nhìn thấy một khung cảnh đẹp đẽ với bầu trời đêm, với những vì sao rực rỡ mang lại chút ấm áp hiếm hoi giữa mùa đông lạnh lẽo. Nơi trung tâm hang đá là Gia đình Thánh, đang cúi đầu nhìn xuống máng lừa.

Thoáng thấy một cái gì đó là lạ, vị linh mục cau mày nghiêng người nhìn về phía trước. Rồi bỗng tiếng xuýt xoa kinh ngạc của ông vang lên khắp nhà thờ. Bên trong chiếc máng lừa trống rỗng! Đức Chúa Hải Đồng – bức tượng nhỏ bằng thạch cao thể hiện Chúa Jesus khi mới chào đời – đã biến mất.

Vội vã với sự bối rối ngày càng tăng, vị linh mục lom khom tìm kiếm, khởi đầu từ những chỗ gần chiếc máng lừa, rồi ông tiến dần ra các hàng ghế. Ông gọi từ người giữ nhà thờ đến thầy phụ lễ rồi đến tất cả các cha. Nhưng không ai biết gì hơn. Họ bàn tán thật lâu, rồi cuối cùng, vừa lắc đầu họ vừa nhìn nhau một cách rầu rĩ, chấp nhận rằng bức tượng đã không còn ở chỗ của nó nữa. Bức tượng thánh không thể bị đặt nhầm chỗ hay thất lạc; rõ ràng nó đã bị đánh cắp.

Cuối buổi lễ sáng hôm ấy, vị linh mục trang trọng thông báo với toàn thể giáo dân về vụ trộm. Bằng giọng nói lạnh lùng và hơi run rẩy, trong cơn giận sục sôi, ông nói về bản chất chần động của hành vi báng bổ phạm thượng ấy. Ánh mắt của ông soi mói lướt qua hàng cử tọa, như thể đang cố lục lọi những ý nghĩ bên trong của mỗi giáo dân. “Đức Chúa Hải Đồng,” ông nói, “phải được trả về phòng thờ trước buổi lễ Giáng sinh ngày mai”. Giọng vị linh mục cất cao giữa thinh không trước khi ông lặng lẽ rời khỏi bục giảng.

Trong buổi lễ trưa, ông cũng lặp lại lời khẩn nài đó, nhưng vô hiệu. Chiếc máng lừa vẫn trống không. Cho tới cuối buổi chiều, vị linh mục, với gương mặt buồn bã và trái tim trĩu nặng, rời khỏi nhà thờ và trầm tư đi bộ qua những con phố mùa đông.

Trong lúc đi bộ như vậy, ông nhìn thấy đi phía trước mặt mình là thành viên nhỏ nhất trong cộng đồng giáo dân, một đứa bé trai khoảng năm sáu tuổi, tên là Johnny Mullaney. Chỉ với bộ quần áo phong phanh trong gió, Johnny đang chậm chạp lê bước bên lề con đường. Miệng run lập cập vì lạnh, nhưng cậu bé vẫn kéo một cách đầy tự hào phía sau mình một cỗ xe ngựa đồ chơi sơn màu đỏ tươi - rõ ràng là mới được làm cho mùa Giáng sinh này.

Vị linh mục xúc động khi nhận ra sự hy sinh và tần tảo của ba mẹ Johnny để có thể mua cho cậu bé một món quà khá đắt tiền như thế, vì ông biết gia đình em rất nghèo. Đây là một tia sáng cần thiết để sưởi ấm trái tim ông và khôi phục lại niềm tin của ông vào bản chất tốt đẹp của con người. Cảm thấy ấm áp trong lòng, vị linh mục vội bước nhanh hơn đến gần đứa bé với ý định chúc em một lễ Giáng sinh vui vẻ. Nhưng khi tới bên cạnh Johnny, ý định tốt đẹp đó chợt biến mất khỏi tâm trí bởi ông phát hiện ra cỗ xe của cậu không hề trống không: bên trong xe là bức tượng Chúa Hài Đồng! Bức tượng được bao bọc và trùm chắn một cách kỹ lưỡng, nhưng không che kín hoàn toàn mà còn lộ ra phần đầu.

Vị linh mục chặn Johnny lại một cách dứt khoát. Rồi ông nghiêm khắc giảng giải cho nó nghe. Dù Johnny chỉ là một chú nhóc nhỏ xiu, và người ta phải khoan dung đôi chút vì điều đó - nhưng dù gì nó cũng đã đủ lớn để hiểu rằng ăn cắp là một tội, và đánh cắp một vật thiêng liêng như thế trong nhà thờ thật sự còn nghiêm trọng hơn rất nhiều. Bấy giờ, với giọng nói vang vang, vị linh mục nói những suy nghĩ ấy với Johnny, kẻ đang đứng ngược mặt nhìn ông với đôi mắt trong veo như một người vô tội - tuy nhiên, lúc này đã ngân ngấn những giọt nước mắt, hẳn là do sự ăn năn.

“Nhưng, thưa Cha”, cậu bé run run nói, khi cuối cùng vị linh mục đã ngừng lời quở trách, “Con không đánh cắp tượng Chúa Hài Đồng!”. Cố nén nỗi uất ức, Johnny nói tiếp, “Chỉ là vì con đã cầu xin Người cho con nhận được món quà Giáng sinh là một cỗ xe ngựa đỏ. Và con đã hứa với Người rằng nếu con có được nó, con sẽ đưa Người đi dạo trên chuyến xe đầu tiên!”.

Thành Nhân

Theo *Christmas*

Truyện thuyết về ba túi vàng của Thánh Nicolas

Khi Thánh Nicolas còn là Giám mục nhà thờ Myra, tại xứ này có một gia đình nọ rất nghèo. Vì cái nghèo cứ mãi đeo đẳng, nên cả ba cô con gái xinh đẹp của họ đều vẫn chưa tìm được tấm chồng nào. Tất cả cũng bởi phong tục của xứ: các thiếu nữ không có của hồi môn thì không được phép kết hôn. Mặc cảm và buồn bã vì không lo được cho các con, người cha chẳng mấy khi nở nụ cười. Và cả ba chị em họ cũng hàng ngày thui thủi lẻ bóng đi về.

Mọi nỗi thống khổ của gia đình họ, Thánh Nicolas đều biết. Một tối nọ, ông mang một túi đầy đồng vàng, leo lên mái nhà họ và ném qua ống khói. Những đồng tiền vàng rơi từ trên nóc nhà xuống đúng vào các đôi bít tất mà các cô gái đang treo hong bên lò sưởi. Khỏi phải nói gia đình khó nghèo ấy đã vui mừng đến mức nào. Nhờ vào số tiền và lòng nhân từ của Thánh Nicolas, các cô con gái trong gia đình họ được phép kết hôn với người mình yêu.

Câu truyện thần kỳ kia được lan truyền đi khắp nơi. Ai ai cũng muốn mình được trở thành người may mắn nên đều bắt chước ba cô gái treo bít tất bên lò sưởi để hy vọng nhận được quà. Trẻ em là những người háo hức nhất. Mọi người trong nhà cũng nhân cơ hội này để tặng quà cho các em với mong muốn chúng sẽ chăm ngoan hơn. Từ đó mới có tục trẻ em, và cả người lớn, cùng treo bít tất bên cạnh lò sưởi để nhận quà như ước mơ từ ông già Noel.

First News

(Sưu tầm)

Món quà Giáng sinh

“Sự cảm thông, chia sẻ của mỗi người có thể mang lại phúc lành và những điều kỳ diệu cho bao người xung quanh.”

Chưa bao giờ tôi phải nếm trải những ngày tháng khó khăn như vào mùa đông năm ấy - lúc mẹ con tôi vừa chuyển đến sống ở khu ngoại ô Boston sau khi tôi ly hôn. Công việc tôi tìm được chỉ đủ cho mẹ con tôi sống qua ngày, nên đầu Giáng sinh đang tới gần, tôi cũng không biết phải xoay xở ra sao để chuẩn bị cho hai con một bữa tiệc nho nhỏ theo đúng truyền thống. Với tôi thì không sao, nhưng còn các con, hẳn chúng sẽ cảm thấy tủi thân nếu không được đón không khí Noel như bao gia đình bình thường khác.

Thật may mắn làm sao, vào trước ngày Giáng sinh, gia đình người trợ tế nhà thờ mà tôi quen đã mời chúng tôi đến dự tiệc cùng họ. Lái chiếc Rambler nhỏ - gia tài duy nhất của mẹ con tôi lúc ấy - tôi chở hai cô gái nhỏ đang náo nức, rộn ràng lướt qua những cánh đồng vùi mình trong lớp tuyết trắng xóa, qua những khu nông trại với những nhà kho sơn đỏ tươi tắn để đến nhà họ tại một nông trại cách đó không xa.

Tại bữa tiệc ngày hôm ấy, chúng tôi được thưởng thức một bữa gà tây thịnh soạn, ca hát, vui chơi và cười đùa thật vui vẻ. Ngoài mẹ con chúng tôi còn có một khách mời khác tên là Tinker. Đó là một chàng thanh niên trẻ tuổi có vẻ mặt hiền lành, trầm tính và lặng lẽ. Lucy và Minnie, hai bé gái sinh đôi của tôi mau chóng làm quen với chú Tinker và không chịu để cậu ta ngồi một mình bao giờ. Có trò chơi nào, chúng đều kéo Tinker vào chơi cùng cho bằng được. Tôi thấy Tinker có vẻ rất vui vì điều đó. Ánh mắt cậu sáng lên và trên môi luôn nở nụ cười.

Tối hôm ấy, trước khi đi ngủ, tôi thấy Lucy và Minnie loay hoay viết gì đó trên một tờ giấy nhỏ. Thì ra đó là những món quà mà chúng mong được ông già Noel tặng vào ngày mai. Thật tội nghiệp, Lucy chỉ xin một đoàn tàu hỏa chạy bằng pin, còn Minnie xin đôi giày patin mà tôi biết con bé đã ao ước từ rất lâu. Những món quà ấy không mắc tiền, nhưng biết làm sao đây khi tôi thậm chí còn chẳng thể nào xoay xở đủ tiền để mua một món trong số đó.

Sáng hôm sau, một người bạn giúp tôi chặt một cây thông nhỏ cho lễ Giáng sinh. Bọn trẻ háo hức lắm, cứ lăng xăng phụ tôi trang hoàng cây bằng những trái việt quất, mấy tấm thiệp nho nhỏ và những vòng giấy trang trí tự làm. Chẳng mấy chốc, không khí Giáng sinh đã ngập tràn, cho dù ngoài cây thông nhỏ và một ít kẹo sô-cô-la trong tủ lạnh, chúng tôi chẳng có gì thêm.

- Mẹ ơi, thật ra tụi con không cần quà đâu! – Lucy ấp úng nói với tôi. – Con quyết định không xin gì ông già Noel cả, vì năm nay tụi con lớn rồi mẹ ạ!

- Con nghĩ phần quà đó, ông già Noel sẽ dành cho những em nhỏ hơn con, phải không mẹ? – Minnie ngược mắt lên nhìn tôi vẻ tha thiết.

Thật tình, nghe những lời ấy mà nước mắt tôi chực chảy dài. Vì đâu mà hai đứa bé biết rằng mẹ chúng không còn tiền? Phải chăng đó là sự nhạy cảm của trẻ thơ trước cảnh thiếu thốn?

Trưa hôm ấy, khi mở hòm thư, tôi để ý đến một phong bì nhỏ không đề địa chỉ người gửi. Ai vậy nhỉ? Vừa tự hỏi, tôi vừa xé phong bì. Và bất ngờ làm sao, bên trong thư là những tờ giấy bạc được xếp gọn gàng, phẳng phiu kèm theo một mẫu giấy ghi những dòng chữ tròn trịa: “Chúc Giáng sinh vui vẻ, cầu Chúa phù hộ cho mẹ con cô”. Tất cả là bốn trăm đô-la. Một món tiền không nhỏ đối với tình cảnh mẹ con tôi lúc này. Không có chữ ký. Không chút manh mối gì để có thể đoán ra người gửi bức thư.

Ngày tháng qua đi, những khó khăn ngày xưa của mẹ con tôi cũng không còn nữa. Bọn trẻ trưởng thành và đều đi học xa nhà. Tôi cũng may mắn gặp được một người đàn ông yêu thương mình hết lòng nên đã kết hôn và chuyển đến sống tại California. Tưởng rằng sẽ không bao giờ có dịp ghé lại vùng ngoại ô Boston nghèo khó năm nào nữa, nhưng rồi đến một ngày, khi cùng chồng bay về miền Đông để tham dự lễ tốt nghiệp đại học của con, chúng tôi được dịp ghé thăm người trợ tế đã đón tiếp chúng tôi vào ngày lễ Giáng sinh đáng nhớ năm nào.

Khi ôn lại chuyện cũ, tôi cũng kể cho người trợ tế nghe về món quà bốn trăm đô-la bất ngờ mà tôi đã nhận được từ một người ẩn danh tốt bụng nào đó. Bỗng nhiên, tôi thấy đôi mắt người trợ tế rưng rưng lệ. Mất một lúc để lấy lại bình tĩnh sau cơn xúc động, ông khẽ khàng nói:

- Cô còn nhớ Tinker – cậu thanh niên dự lễ Giáng sinh với chúng ta hôm ấy không? Trước đó không lâu, cậu ta bị buộc tội giết người và phải chịu án chung thân. Bởi tôi là người trợ tế thuộc đoàn mục sư của trại giam, nên dưới sự giám hộ của tôi, những nhà chức trách cho phép Tinker được ghé nhà tôi ăn mừng Giáng sinh trong vòng sáu tiếng đồng hồ.

Sau bữa ăn, khi tôi đưa Tinker trở lại trại giam tối hôm ấy, cậu ta tỏ ra rất xúc động trước hoàn cảnh của mẹ con cô. Hai cô con gái nhỏ của cô như những thiên thần đã không hề bỏ rơi cậu ấy.

Về đến trại, Tinker vội vàng nhờ tôi giúp cậu ta một chuyện: Mang hết số tiền mà cậu dành dụm được để tặng cho gia đình cô, và tôi đã thực hiện đúng như vậy – trao tặng cô toàn bộ số tiền mà cậu ta có!

Tôi lặng đi vì xúc động. Chưa bao giờ tôi nghĩ rằng chủ nhân của món quà đó lại là Tinker. Bốn trăm đô-la, đó là tất cả số tiền mà Tinker có, nhưng tôi tin rằng, thông điệp tình yêu mà cậu ấy đã chia sẻ mang giá trị lớn hơn thế, hơn rất nhiều...

- Anh Khang

Theo Everything He Had

Giáng sinh ấm áp

Đó là lần đầu tiên trong đời tôi phải đón Giáng sinh một mình. Không phải vì tôi muốn thế, và tất nhiên tôi cũng không cảm thấy hạnh phúc hay thích thú gì về điều đó.

Là một cô gái trẻ, chưa bao giờ tôi bỏ lỡ bất kỳ một dịp lễ hội nào để vui chơi với bạn bè và người thân. Giáng sinh là một trong những dịp lễ tôi mong chờ nhiều nhất với bao kế hoạch đặc biệt. Năm đó, tôi dự định đón Giáng sinh với người bạn thân nhất của mình - Danny - chỉ duy nhất một người mà thôi. Vậy mà vào trưa ngày Giáng sinh, tôi nhận được cuộc gọi của Danny báo tin rằng cậu ấy phải về nhà bố mẹ ngay vì mẹ bị bệnh. May mắn là Danny vẫn còn có thể đặt một vé máy bay vào thời điểm này, nhưng điều đó cũng có nghĩa rằng sẽ không có buổi đi chơi nào vào tối nay.

Tôi an ủi Danny, và cũng không quên chúc cậu bạn một Giáng sinh vui vẻ bên gia đình. Thế nhưng, khi chỉ còn lại một mình trong căn nhà trống, tôi cảm thấy buồn bã và cô đơn vô cùng.

Càng nghĩ, tôi lại càng buồn. Giáng sinh là lúc để mọi người sum họp. Chắc hẳn có ai một mình trong đêm này. Thế nhưng giờ đây, tôi chẳng có lấy một nơi để đi, chẳng có một việc để làm. Tối nay, sẽ chẳng có đến một món quà, chẳng có bữa ăn đêm, chẳng có những cuộc trò chuyện và những nụ cười sáng khoái. Như vậy, có còn là một đêm Giáng sinh nữa đâu!

Đã quá trễ để sắp xếp một cái hẹn khác với bạn bè. Tôi biết mọi người đều có kế hoạch của riêng mình, sẽ về với gia đình hoặc dự tiệc tại nhà một người quen nào đó. Tôi không muốn mình làm phiền mọi người, hay trở thành một vị khách không mời. Cầm tách trà nóng hổi trong tay, tôi trầm ngâm nhìn qua cửa sổ. Dòng người đông đúc với những túi quà, những đồ trang trí hay bữa ăn thịnh soạn chuẩn bị cho bữa tối đang cố đi thật nhanh về nhà. Giáng sinh là mùa sum họp bên nhau mà.

Cố làm cho mình vui lên, tôi lại gần cây thông Noel nho nhỏ của mình, bật công tắc. Những bóng đèn bé xíu nhấp nháy như những đôi mắt nhìn tôi. Radio chợt vang lên bài hát "Chúc mừng Giáng sinh". Bao ký ức trong tôi bỗng hiện về.

Ngày tôi còn thơ, Giáng sinh đã luôn là một dịp thật đặc biệt với cả gia đình. Cây thông Noel thật to và đẹp đã là một truyền thống của hai bố con tôi. Tôi luôn mong chờ từng ngày để được cùng bố đi chọn và chặt cây thông ưng ý nhất mà đem về nhà. Mẹ không bao giờ đi với hai bố con, mà lúc nào cũng bảo: "Mẹ có tí việc!". Mãi tận sau này tôi mới biết mẹ ở nhà để gói những món quà mà bố mẹ đã mua cho tôi.

Tôi không màng đến cái rét buốt của cơn mưa phùn nhẹ vương những hạt lấp lánh trên tóc của cả hai bố con, không màng đến những lối đi ngập tuyết cứ như níu chặt chân, vẫn hăm hở đi theo bố. Cả hai bố con vừa đi vừa cười đùa thật vui. Tôi còn nhớ mãi chiếc mũ

của bố lúc nào cũng đỏ ửng lên khi ra ngoài trời lạnh trông thật giống ông già Noel - người tôi đang mong chờ sẽ đến thăm và tặng quà cho tôi như mọi năm.

Sau khi đã chọn đi chọn lại một lúc thật lâu, cả hai bố con mới thống nhất được một cây ưng ý nhất: cao, thẳng, hoàn toàn đối xứng và có thật nhiều nhánh để có thể treo mọi thứ tôi thích.

Trang trí cây thông là việc tôi nôn nóng nhất. Trong khi bố mẹ cắt tỉa lại ngọn cây cho thật hoàn hảo, tôi lăng xăng với bao nhiêu món đồ trang trí cứ đầy lên theo mỗi năm. Nào là dây kim tuyến, ngôi sao, rồi thiên thần, kẹo dẻo hình chiếc gậy bọc trong những giấy gói đủ màu sắc, những chú gấu bông bé xíu,... tất cả làm tôi say mê không biết chán. Bố chọc cười hai mẹ con bằng vô số những câu chuyện vui. Cứ như thế, cả nhà quây quần đầm ấm bên nhau. Không khí Giáng sinh tràn vào nhà qua những khúc nhạc rộn ràng, qua làn hơi ấm tỏa ra từ chiếc lò sưởi luôn đỏ lửa, và qua tiếng cười hạnh phúc của cả gia đình.

Gia đình tôi cũng còn có một truyền thống Giáng sinh khác, đó là việc mua quà. Ngay khi tôi được nghỉ đông, hết bố, rồi đến mẹ đều thăm thì với tôi về kế hoạch đi mua quà. Vào ngày đã hẹn trước, tôi và bố bí mật đi xuống phố để chọn quà cho mẹ. Đây là một vấn đề nan giải vô cùng. Bố cứ tần ngần không biết chọn quà gì, còn tôi hết đề nghị món này lại đến món khác - những thứ theo tôi nghĩ là những bà mẹ đều thích. Tôi còn nhớ có khi tôi chỉ nằng nặc đòi bố mua chai kem dưỡng da tay - thứ mà tôi đã tặng mẹ hẳn ba chai vào ngày lễ Phục sinh, lễ Các Bà Mẹ, rồi ngay cả trong dịp sinh nhật cùng năm đó - chỉ bởi có lần mẹ nói tay mẹ không còn được mịn màng như xưa. Trong suy nghĩ của một đứa trẻ còn chưa vào cấp một như tôi lúc ấy đã có nỗi lo lắng về việc mẹ sẽ già đi.

Sau một thời gian khá lâu đắn đo, suy nghĩ, cuối cùng hai bố con cũng vui vẻ đi về với một món quà trong tay. Tôi thì còn vui hơn cả bố, vì thế nào cũng được bố thưởng cho vài xu để mua kem sô-cô-la sữa hay kẹo dẻo.

Chỉ mấy ngày sau, đến lượt mẹ dẫn tôi đi mua quà cho bố. Tôi không phải suy nghĩ nhiều về việc chọn quà, vì mẹ chỉ cần tôi tư vấn những món quà đã được chọn. Mẹ luôn biết bố cần gì, cũng như luôn biết tôi cần gì.

Không khi nào bố mẹ mua quà Giáng sinh cho tôi mà dắt tôi theo. Có lẽ bố mẹ đã bí mật rủ nhau đi mua vào ngày nào đó. Nhưng đến Giáng sinh, ai trong chúng tôi cũng có quà.

Được vào bếp nướng bánh với mẹ thật là thích - nhất là để cùng làm món bánh Giáng sinh đặc trưng của gia đình tôi. Cả hai mẹ con vừa nhào bột, đánh trứng, vừa trò chuyện thật vui. Tôi hồi hộp chờ từng chiếc bánh được lấy từ trong lò ra - tất cả đều vàng óng, thơm phức và chắc chắn là rất ngon. Khi mẻ bánh cuối cùng được đưa vào nướng trong lò, tôi ngồi bó gối trên sàn nhà nhắm nháp thành quả đã đạt được mà lòng tự hào vô cùng. Chính bàn tay tôi đã góp phần làm nên những chiếc bánh này.

Giáng sinh cuối cùng rồi cũng đến, đáp lại sự náo nức trông chờ của tôi. Trong đêm thiêng liêng này, sau giờ lễ nhà thờ, cả nhà tôi cùng đến nhà ông bà để dự tiệc khuya với

món gà tây béo ngậy truyền thống. Là đứa cháu nhỏ nhất, lúc nào tôi cũng được thật nhiều quà từ ông bà và các cô chú, từ những người anh chị em họ. Tất cả mọi người đều quây quần bên chiếc bàn ăn bên cạnh lò sưởi bập bùng cháy. Mùi củi thông thơm nồng lan tỏa khắp nơi. Cả đại gia đình chúng tôi cùng trò chuyện thật rôm rả, cùng cười đùa sảng khoái.

Vui nhất là đám trẻ con chúng tôi, hết ăn uống no nê lại chạy nhảy khắp nơi, bày ra bao nhiêu là trò trong căn nhà ấm cúng và rộng lớn của ông bà. Rồi chúng tôi lại cùng hát tốp ca bài “Ông già Noel xuống phố” do mẹ tôi đệm đàn, để góp phần vào chương trình ca nhạc của cả nhà. Tôi vẫn còn nhớ ông tôi có giọng hát thật ấm và khỏe đến mức luôn làm tôi ngạc nhiên. Cậu Mark và Daniel luôn chọc cười chúng tôi bằng giọng hát tiểu lâm không thể tả. Tối hôm đó, khi theo bố mẹ về nhà, tôi ngủ gà ngủ gật trên ghế mà miệng vẫn còn mỉm cười, xung quanh cơ man nào là quà.

Ngày tiếp theo vẫn là một ngày tuyệt diệu. Việc tôi làm đầu tiên khi bước chân ra khỏi giường là chạy ngay đến bên cây thông Noel để xem đồng quà tối hôm qua và cả những món quà bố mẹ, đặc biệt là của ông già Noel tặng. Cảm giác lúc ấy mới tuyệt vời làm sao, khi bên trong những gói quà được gói giấy hoa cẩn thận là những món mình thật sự thích.

Giáng sinh với tôi thiêng liêng và huyền diệu như thế đấy.

Giờ đây, mọi thứ đã thay đổi. Cuộc sống đã đẩy tôi xa gia đình, đến độ ngay giờ này đây, tôi xa nhà đến cả ngàn cây số. Tôi chỉ còn cô đơn một mình, không ai bên cạnh để sẻ chia, để cùng hưởng một Giáng sinh hạnh phúc. Lòng tôi chợt trĩu nặng, và giọt nước mắt hờn tủi chợt trào ra. Ngược mắt nhìn lên bầu trời cao, tôi thấy cả một bầu trời đêm thăm thẳm với vô số những ngôi sao lấp lánh. Có những đôi sao mờ, rất khó thấy, nhưng cũng có những ngôi sao rực rỡ. Chợt tôi thấy một ngôi sao chổi bay vụt qua, kéo theo cái đuôi dài duyên dáng. Như một đứa trẻ con, tôi thầm thì thành khẩn: “Ước gì mọi người đừng quên mình!”. Giờ đây, tôi đã hiểu rằng Giáng sinh không chỉ là dịp tặng quà cho nhau, không chỉ để tổ chức những bữa tiệc nửa đêm, mà là mùa yêu thương.

Chợt tiếng chuông điện thoại vang lên cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. Tiếng mẹ ấm áp: “Chúc mừng Giáng sinh, con gái yêu!”. Tim tôi tràn ngập niềm vui: “Con vừa định gọi điện thoại cho mẹ đấy, mẹ ơi!”. Dù tôi đã nói rằng tối nay tôi dự định sẽ đón Giáng sinh với bạn mình, nhưng mẹ vẫn cảm thấy nên gọi điện cho tôi. Hai mẹ con trò chuyện thật lâu, và tôi cảm thấy hơi ấm gia đình tràn ngập.

Vừa đặt ống nghe xuống, tiếng chuông điện thoại lại vang lên lần nữa. Ngỡ mẹ quên điều gì nên tôi vội vã nghe, nhưng thì ra lại là một người bạn. Cô ấy bảo rằng mặc dù đang ăn tiệc với gia đình, nhưng bỗng có một điều gì đó cứ thôi thúc cô ấy phải gọi điện thoại cho tôi. Tôi phì cười trước câu chuyện khó tin ấy, dù trong lòng cảm thấy thật xúc động. Hai chúng tôi đã không liên lạc với nhau gần cả nửa năm nay rồi.

Nhưng những gì diễn ra tiếp theo càng khiến tôi ngạc nhiên hơn nữa. Cú điện thoại thứ ba, thứ tư và thứ năm cứ tiếp nối. Những người bạn mà tôi tưởng rằng họ đã quên mình,

nay bỗng gọi điện thoại cho tôi. Cho dù đang đi chơi với người yêu, với gia đình, hay đang ở một nơi rất xa, bỗng nhiên họ nhớ đến tôi và muốn được gọi điện để trò chuyện với tôi.

Đến khi tôi lên giường đi ngủ vào đêm Giáng sinh yên bình ấy, tôi đã nhận được mười bốn cú điện thoại của các bạn mình. Tôi đã hiểu ra điều gì thôi thúc họ. Đó chính là lời nguyện cầu của tôi trước ngôi sao băng. Ông già Noel đã bắt được thông điệp trên ngôi sao ấy nên đã gửi đến cho các bạn của tôi.

Từ đêm Giáng sinh ấy, tôi không còn sợ cảm giác cô đơn một mình nữa. Những kí ức ấm áp về tình yêu tôi đã nhận được giúp tôi hiểu rằng mình không bao giờ đơn độc.

- Hoa Phượng

Theo One Night Before Christmas

Tìm hiểu về các món ăn Giáng sinh

Bánh Buche Noel

Khởi nguồn của chiếc bánh Buche Noel thật ra là... một khúc củi thật sự dùng để đốt lò từ ngày 24 tháng 12 đến ngày đầu năm mới. Đó chính là một tập tục quen thuộc mà tổ tiên người phương Tây vẫn hay làm từ cách đây rất lâu. Họ tin rằng tiếng lách tách cháy giòn của lửa sẽ khiến quỷ dữ và tà ma tránh xa ngôi nhà của mình. Để khúc củi không bị cháy quá nhanh, người ta phải chọn loại cây to, rắn chắc, tốt nhất là cây ăn quả, bởi nó là biểu tượng cho sự sung túc. Thông thường củi được bỏ vào lửa trước nửa đêm, sau khi người chủ gia đình cầu mong sự an bình cho gia đình và cho mùa màng thịnh vượng vào năm mới. Sau khi đốt xong, phần củi còn lại vẫn được giữ gìn cẩn thận. Nó được dùng làm nệm để chèn vào những chiếc cày, hay đặt dưới giếng để phòng ngừa côn trùng có hại.

Ngày nay, tập tục này đã dần biến mất. Thay vào đó, theo sáng kiến của một thợ làm bánh ở Pháp, năm 1875, người ta làm chiếc bánh ngọt có hình khúc củi để mọi người cùng thưởng thức trong đêm Noel. Chiếc bánh được phết đầy bơ kem rất ngon và rất thích hợp với không khí lễ hội nên từ đó đã trở thành một món không thể thiếu được trong đêm Giáng sinh.

Gà tây

Gà tây, còn được gọi là gà lôi, turkey hay dinde, được các nhà thám hiểm Tân thế giới (châu Mỹ) mang về châu Âu từ thế kỷ XVI. Năm 1521, Hernan Cortes chiếm Mexico và lấy giống gà này mang về Tây Ban Nha. Tại Pháp, gà mái tây lần đầu được đưa vào bàn tiệc là trong lễ cưới của vua Charles IX vào năm 1570. Từ đó, gà tây được coi như món ăn của Hoàng gia và giới thượng lưu. Nó chỉ được dùng trong các ngày lễ, tiệc và đặc biệt là bữa ăn đêm Noel.

Ngày nay, gà tây là một món ăn thông dụng, nhất là tại Hoa Kỳ. Gà tây còn được dùng trong lễ Tạ ơn từ một truyền thuyết: Vào năm 1621, cha Pilgrim đi tàu Mayflower tới vùng New England. Trong đêm tổ chức lễ Tạ ơn, thổ dân tại đây đã tặng ông một con gà tây. Từ đó, tập tục này được lưu truyền và gìn giữ tới ngày nay.

First News

(Sưu tầm)

Lời mời Giáng sinh

Đêm Giáng sinh luôn là đêm được mong đợi nhất ở thị trấn nhỏ Cornwall. Năm nào cũng vậy, toàn thể người dân trong thị trấn cùng nhau tổ chức một đêm hội Giáng sinh thật lớn với màn hoạt cảnh đầy ý nghĩa do chính bọn trẻ trong làng trình diễn. Khỏi phải nói các cô bé, cậu bé trông ngóng và hồi hộp thế nào trước “vai diễn lớn” này.

Năm nay, những người dựng hoạt cảnh rơi vào một tình thế tiến thoái lưỡng nan. Chẳng là trong đám trẻ đủ tuổi tham gia đóng hoạt cảnh của năm nay có cả Harold - một cậu bé chậm chạp và hơi kém phát triển trí tuệ. Ai cũng biết Harold sẽ rất buồn nếu không được phân vai, nhưng họ cũng sợ rằng cậu bé sẽ làm hỏng mất buổi trình diễn trong lễ hội tuyệt diệu nhất trong năm này. Cuối cùng, sau một hồi đắn đo lựa chọn, những người lớn quyết định phân cho Harold đóng vai người chủ quán trọ. Vai này sẽ chỉ xuất hiện trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, và với chỉ một câu thoại: “Xin lỗi, chúng tôi hết chỗ rồi!”.

Mọi người đều cho rằng dù Harold có lúng túng đến đâu thì chỉ với một câu nói đó, cậu cũng sẽ không thể gây ảnh hưởng gì đến hoạt cảnh của đêm Giáng sinh.

Đêm Giáng sinh, tại khu quảng trường của thị trấn đông nghịt người. Sân khấu được dựng rất công phu và hoành tráng, có vẽ và dựng nhiều hình ảnh, bao gồm cả cánh cửa nhà trọ của Harold.

Trước giờ diễn, phía sau sân khấu, chú đạo diễn lo lắng lại gần Harold:

- Nào Harold, bây giờ cháu phải nhớ nhé! Khi bạn John lại gần và nói: Anh có còn phòng nghỉ qua đêm nay không ạ?, thì cháu sẽ nói... Cháu sẽ nói gì nào?

Hơi ngập ngừng, nhưng rồi Harold cũng đáp: Cháu sẽ nói: Xin lỗi, chúng tôi hết chỗ rồi! Chú đạo diễn gật đầu nhẹ nhõm.

Hoạt cảnh diễn ra như mong đợi, với những cô bé mặc váy thiên thần múa hát và những tràng vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt từ người xem. Cuối cùng cũng đến phần diễn của Harold và cậu bé John cùng một bạn nữ khác. Họ gõ cửa “nhà trọ”. Phía sau sân khấu, chú đạo diễn vội vã nhắc Harold mở cửa. Cậu bé cập rập làm theo, nhưng rồi xảy ra một chuyện không ai nghĩ tới: cánh cửa bị kẹt! Harold ra sức đẩy cánh cửa nhưng vẫn không được. Tình huống này khiến cậu bé đã run càng thêm run tợn. Cuối cùng, dùng hết sức mình, Harold cũng đẩy được cánh cửa ra. Cậu bé John hỏi:

- Anh có còn phòng nghỉ qua đêm nay không ạ?

Harold sửng người lại.

Từ phía sau sân khấu vọng lên tiếng nhắc khá to của chú đạo diễn: “Xin lỗi, chúng tôi hết chỗ rồi!”.

Harold ngẩn người một lúc lâu, nhưng rồi cũng lắp bắp:

- Xin lỗi, chúng tôi hết chỗ rồi!

Và thêm một tiếng nhắc nữa, Harold lại lấy hết sức đóng cửa lại.

Chú đạo diễn thở phào nhẹ nhõm. Thế là hết vai diễn của Harold và không ai còn phải căng như dây đàn mà hồi hộp nữa.

Nhưng ngay lúc mọi chuyện tưởng chừng như đã “an toàn” thì chợt “cánh cửa nhà trọ” rung lên thêm một lần nữa, rồi... mở bật ra! Harold quay lại sân khấu! Và rồi, trong một khoảnh khắc mà chưa ai kịp biết chuyện gì xảy ra nhưng chắc chắn sẽ không thể quên được, Harold chạy vụt theo bé John, kêu to hết sức có thể: “Đợi đã! Đợi đã! Các bạn có thể nghỉ trong phòng của tớ!”.

Dường như Harold bé nhỏ không hiểu rằng mình đang đóng kịch, nhưng cậu đã hiểu được ý nghĩa thật sự của Giáng sinh. Làm sao bạn lại không giúp đỡ một người khác khi bạn có thể? Ai có thể trách được Harold khi cậu đã suýt quên lời thoại, nhưng lại luôn nhớ mở cửa trái tim của mình.

- Ngọc Lan

Theo *Internet*

A Christmas candle is a lovely thing; It makes

no noise at all, But softly gives itself away.

- Eva Logue

Búp bê và cành hồng

Dạo quanh cửa hàng để mua vài món đồ cho bữa tối, tôi chợt để ý tới câu chuyện giữa cô thu ngân và một cậu bé chỉ khoảng năm sáu tuổi gì đó.

- Cô rất tiếc, nhưng quả thật cháu không đủ tiền để mua con búp bê này! - Cô thu ngân giải thích, cúi trả lại nắm tiền xu vào tay cậu bé. Cậu bé mặt buồn xo, đôi mắt dán xuống con búp bê bé xíu cậu vẫn đang cầm trên tay. Tàn ngẩn cầm những đồng tiền xu, cậu bé vẫn luyến tiếc chưa muốn quay đi.

Lòng đầy hiếu kỳ, tôi lại gần cậu bé và hỏi xem em muốn mua con búp bê ấy cho ai.

- Đó là con búp bê em cháu thích nhất, và mong muốn nhận được nhất trong lễ Giáng sinh. Nó luôn tin chắc rằng ông già Noel sẽ hiểu và mang đến cho nó.

- Cháu đừng lo, thế nào ông già Noel cũng sẽ mang búp bê tới cho em cháu thôi. - Tôi an ủi.

- Nhưng ông già Noel không thể mang quà tới nơi mà em cháu đang ở được. Cháu phải đưa búp bê cho mẹ cháu để mẹ mang đến cho nó.

Rồi với đôi mắt u buồn, cậu bé kể:

- Em gái cháu đã về với Chúa. Cha cháu nói rằng mẹ cũng sắp về với Ngài trong một thời gian ngắn nữa thôi. Vì vậy cháu muốn gửi mẹ con búp bê này cho em cháu.

Trái tim tôi thắt lại khi nhìn vào đôi mắt xanh thẳm đang ngược lên nhìn tôi:

- Cháu đã nhờ cha nói với mẹ rằng hãy chờ cháu chứ đừng đi vội. Cháu muốn mẹ đợi cho đến khi cháu mang búp bê trở về.

Rồi cậu bé cho tôi xem bức ảnh chân dung của cậu đang toe toét cười:

- Cháu muốn mẹ mang theo bức ảnh này để mẹ không bao giờ quên cháu. Cháu sẽ rất nhớ mẹ và cũng không muốn mẹ đi đâu, nhưng cha cháu bảo rằng mẹ cần phải đi theo để chăm sóc cho em gái cháu.

Rồi với cặp mắt u buồn, cậu bé nhìn con búp bê trong tay mình. Tôi đưa tay vào túi xách, rút chiếc ví của mình ra.

- Chúng ta hãy kiểm tra lại lần nữa xem nào. Biết đâu cháu lại đủ tiền để mua búp bê thì sao!

Nhân lúc cậu bé không để ý, tôi len lén bỏ thêm tiền vào đồng đồng xu của em và rồi chúng tôi bắt đầu đếm. Lần này thì đã đủ tiền cho con búp bê, thậm chí còn dư được vài đồng lẻ.

- Cháu biết Chúa sẽ giúp cháu mà! - Cậu bé reo lên vui mừng. - Đêm qua, cháu đã cầu nguyện Chúa cho cháu có đủ tiền để mua con búp bê này. Giờ thì Ngài đã nhận lời cháu! Thật ra, cháu cũng muốn có thể mua được vài hoa hồng trắng tặng mẹ, nhưng cháu không dám xin Ngài quá nhiều. Mẹ cháu rất thích hoa hồng trắng.

Khi đã chia tay cậu bé, tôi vẫn vương vấn bao ý nghĩ về em. Chợt tôi nhớ lại bài báo mà tôi đã đọc cách đây hai ngày. Một tài xế xe tải say rượu đã tông phải một người phụ nữ trẻ và một em bé gái trên đường. Cô bé qua đời ngay sau tai nạn, còn người mẹ thì ở vào tình trạng nguy kịch và bác sĩ bảo rằng cô sẽ không thể hồi tỉnh được nữa.

Phải chăng hoàn cảnh bất hạnh ấy lại rơi vào ngay chính gia đình của cậu bé tôi đã gặp?

Hai ngày sau khi gặp gỡ cậu bé, tôi đọc được tin trên báo rằng người phụ nữ trẻ cuối cùng đã qua đời tại bệnh viện.

Một sự thôi thúc nào đó bên trong tâm hồn đã khiến tôi mua một lẵng hoa hồng trắng đến tham dự lễ tang của người phụ nữ yếu mệnh mà tôi chưa từng quen biết. Cô ấy đang nằm đó, bình yên và thanh thản trong giấc ngủ vĩnh hằng, với một bông hoa hồng trắng trong tay, và tấm hình cậu con trai áp vào trên ngực. Nằm yên bên cạnh cô là một con búp bê nhỏ - con búp bê mang sứ mệnh yêu thương của một người anh gửi tới cô em gái bé bỏng của mình.

Rời khỏi đám tang với nước mắt lưng tròng, tôi biết rằng cuộc đời tôi đã thay đổi. Tình yêu mà cậu bé dành cho mẹ và em mình đối với tôi là cả một bài học lớn.

- Lê Lai

Theo Internet

Câu chuyện đêm Giáng sinh

“Ai nâng niu, gìn giữ hình ảnh đứa con trong tim mình thì sẽ có được một kho tàng quý giá.”

Nhiều năm trước đây có hai cha con sống gắn bó với nhau trong một ngôi nhà sang trọng và cùng chung một sở thích, đó là niềm đam mê sưu tập tranh. Trong tay họ, bộ sưu tập tranh quý giá bao gồm của Picasso, Van Gogh, Monet... lên đến hàng triệu đô-la khiến nhiều người nhòm ngó. Người cha rất hài lòng khi thấy đứa con trai duy nhất của mình trở thành một nhà sưu tập tranh giàu kinh nghiệm.

Mùa đông đến, tiết trời u ám phủ trùm khắp thành phố. Cậu con trai của ông theo tiếng gọi của Tổ quốc lên đường ra chiến trận. Người cha ngày đêm cầu nguyện và chờ đợi đến ngày lễ Giáng sinh, với hy vọng được gặp lại đứa con thân yêu của mình. Nhưng chiến tranh khốc liệt đã tước đoạt niềm ao ước duy nhất của người cha. Cậu con trai hy sinh trong khi đưa một đồng đội đến nơi trú ẩn an toàn.

Vào buổi sáng ngày lễ Giáng sinh, tiếng gõ cửa bất thần đánh thức người cha. Ông ra mở cửa và nhìn thấy một anh lính tay cầm chiếc bọc lớn. Anh lính giới thiệu:

- Cháu là bạn cùng đơn vị với con trai của bác. Cháu đến tặng bác một món quà trong ngày lễ Giáng sinh.

Anh lính bước vào nhà và kính cẩn mở gói hàng bọc rất cẩn thận ra. Người cha vẫn chưa hết ngạc nhiên.

- Con trai bác đã kể rất nhiều về niềm đam mê nghệ thuật của bác và anh ấy. Cháu tặng bác một bức tranh, mặc dù nó không đẹp như những kiệt tác trên thế giới, nhưng cháu nghĩ bác sẽ rất thích. - Anh lính nói.

Thì ra anh lính này cũng là một họa sĩ. Anh tặng ông bức chân dung cậu con trai của ông do anh vẽ. Người cha nhìn ảnh người con trai; từng nét mặt, nụ cười và tia nhìn ấm áp của người con như đang nhìn ông trìu mến; khiến ông xúc động và không cầm được nước mắt:

- Đối với tôi, đây là một kiệt tác, là một bức chân dung vô giá. Cậu không biết là đã tặng cho tôi một món quà, một niềm an ủi lớn như thế nào đâu.

Sau khi tiễn anh lính ra về, người cha không rời khỏi hình ảnh của người con nửa bước. Ngay ngày hôm sau, bức chân dung được treo lên vị trí trang trọng nhất trong phòng trưng bày tranh.

Hơn một năm sau, người cha mắc bệnh và qua đời. Giới nghệ thuật háo hức chờ ngày những kiệt tác nổi tiếng thế giới của ông được đem ra bán đấu giá. Theo nguyện vọng của

người cha, cuộc đấu giá sẽ tổ chức vào ngày lễ Giáng sinh. Vì theo ông, đây là ngày đem lại ý nghĩa thiêng liêng nhất của cuộc đời ông.

Cuối cùng ngày đó cũng đến, các nhà sưu tập tranh khắp thế giới tụ tập về nhà ông - nơi tổ chức cuộc đấu giá - để mong có được vài tác phẩm trong bộ sưu tập tranh nổi tiếng và giá trị của hai cha con.

Thế nhưng, cuộc đấu giá bắt đầu bằng một bức tranh không hề có trong danh sách các tác phẩm danh tiếng trên thế giới. Đó là bức chân dung của người con trai. Người điều khiển cuộc đấu giá yêu cầu khai mở cuộc trả giá, mọi người trong căn phòng im lặng. Người điều khiển hỏi:

- Ai trả giá bức tranh này 100 đô-la?

Nhiều phút trôi qua không có ai lên tiếng trả giá cho bức tranh đó. Giới sưu tầm tranh còn yêu cầu bỏ qua bức chân dung và hãy đấu giá những bức tranh có giá trị kia. Mọi người đều hưởng ứng đồng tình, nhưng người điều khiển cuộc đấu giá trả lời:

- Không, chúng tôi phải bán bức tranh này trước. Nào ai sẽ mua bức chân dung người con trai này?

Vẫn không có tiếng trả lời. Cuối cùng, một ông lão - bạn của người cha - ngập ngừng lên tiếng:

- Anh sẽ bán bức tranh cho tôi với giá 10 đô-la chứ! Tôi... tôi chỉ còn bấy nhiêu tiền thôi.

Người điều khiển cuộc đấu giá hô to:

- Có ai trả giá cao hơn không?

Không khí trong phòng vẫn im lặng.

- Trả giá lần thứ nhất... Trả giá lần thứ hai... chấm dứt. Bức chân dung đã được bán với giá 10 đô-la - Tiếng người điều khiển vang lên khẳng định.

Tiếng búa vừa gõ xuống, mọi người thở phào nhẹ nhõm. Có người reo mừng, có người nôn nóng nói:

- Thôi nào, hãy tiếp tục đấu giá những kiệt tác kia đi. Chúng tôi chờ đợi lâu rồi đấy!

Nhưng người điều khiển cuộc đấu giá bỗng tuyên bố:

- Xin lỗi quý vị nhưng cuộc đấu giá đến đây là kết thúc!

Mọi người sững sốt, nhiều người bực mình lên tiếng:

- Đã chấm dứt, ý ông muốn nói gì chứ?

Chúng tôi đến đây không phải chỉ để đấu giá bức chân dung tầm thường đó, mà là những kiệt tác trị giá hàng triệu đô-la kia. Chúng chưa được bán đi thì làm sao gọi là kết thúc được?

Người điều khiển cuộc đấu giá từ tốn trả lời:

- Chúng tôi tôn trọng di chúc của người cha quá cố. Theo ý nguyện của ông, ai mua bức chân dung người con trai thì sẽ được thừa hưởng tất cả những bức tranh quý giá còn lại.

Đến lúc này, các nhà sưu tập tranh mới vỡ lẽ và hiểu sâu sắc tấm lòng của người cha: Tất cả tài sản vật chất quý giá bao nhiêu cũng không bằng hình ảnh người con trong trái tim mình.

- Hoa Phượng

Theo *The Stories Of Life*

Những quả trứng Phục sinh

Chỉ còn một tuần nữa là đến lễ Phục sinh. Suốt gần cả tuần qua, ngày nào tôi và Ashley - đứa con gái nhỏ sáu tuổi của tôi - cũng đều lắng nghe những thông tin cập nhật về cuộc thi săn tìm trứng Phục sinh sẽ được tổ chức tại công viên vào đúng dịp lễ này.

Lần đầu tiên nghe thấy thông tin về cuộc thi, Ashley bắt đầu nài nỉ tôi đưa nó đến tham dự. Tôi thì không mấy hào hứng, bởi biết rằng đôi lúc những sự kiện như thế chỉ mang đến cho lũ trẻ sự thất vọng mà thôi. Có quá nhiều đứa trẻ chen nhau, bò lổn ngổn trên bãi cỏ chỉ để tìm mấy quả trứng. Rất có thể Ashley không tìm được một quả nào, và như thế con bé thất vọng đến thế nào cơ chứ? Nhưng dù vậy, tôi vẫn không muốn trở thành nguyên nhân khiến con gái mình buồn bã vì không được tham gia với các bạn, nên tôi mỉm cười đồng ý với hy vọng là con bé có thể tìm thấy ít nhất một quả trứng.

Cuối cùng thì ngày Phục sinh cũng đã đến. Hai mẹ con tôi lái xe đến công viên, và Ashley cứ luôn miệng quả quyết rằng mình sẽ là người giỏi nhất. Bãi xe đông nghẹt, xe nào cũng đầy trẻ con. Ashley hăng hái leo xuống xe với cái rổ trên tay, háo hức bắt đầu đi tìm trứng.

Thông báo đang được ra rả phát ra trên loa: “Hàng trăm quả trứng Phục sinh Bunney đã được giấu cùng hàng trăm điều ngạc nhiên thú vị bên trong dành cho người tìm được...”. Ánh mắt của Ashley bừng sáng. Ất hẳn con bé đang tưởng tượng ra những kho báu bí ẩn đang nằm trong những quả trứng đặc biệt kia.

Tôi liếc ngang qua mảnh đất đã được chằng dây cho buổi đi săn và dễ dàng nhận thấy một vài quả trứng đang nằm trên mặt đất. Để đảm bảo tính công bằng cho mọi đứa trẻ tham gia, mảnh đất đã được chia thành nhiều khu vực, mỗi khu vực dành cho một lứa tuổi khác nhau. Ashley đăng ký tham gia và được hướng dẫn đến khu vực dành cho lứa tuổi của nó. Khi tiếng còi cất lên và dây chằng được gỡ xuống, lũ trẻ lao vào cánh đồng, nhanh chóng nhặt tất cả những quả trứng chúng tìm thấy. Chẳng lâu sau, tiếng còi chung cuộc đã được cất lên, và buổi đi săn kết thúc.

Sự thất vọng hiện rõ trên gương mặt của những đứa trẻ không tìm được một quả trứng nào. Ngược lại, có rất nhiều cô bé, cậu bé cười rạng rỡ với những quả trứng thành quả của mình trên tay. Tôi tìm Ashley trong đám đông, lo sợ con bé không tìm được quả trứng nào. Mong sao trong trường hợp như vậy, trái tim nhỏ bé của con gái tôi sẽ không buồn phiền nhiều.

Ngay lúc đó, tôi thấy Ashley chạy về phía tôi, lăm lăm cái rổ trên tay. Con bé đang mỉm cười một cách hạnh phúc. Thật nhẹ nhõm làm sao! Khi con bé đến bên tôi, tôi đếm được có 3 quả trứng trong rổ. Không chờ được nữa, Ashley liền ngồi phịch xuống bãi cỏ, lấy một quả trứng rồi nhanh chóng vặn mở ra.

Quả trứng chứa một phiếu ăn miễn phí ở tiệm McDonald's. Khỏi phải nói con bé vui đến mức nào. Bất chấp cái gì đang ở trong hai quả trứng còn lại, mẹ con tôi quyết định sẽ đi ăn ở McDonald's ngay trưa nay.

Quả trứng thứ hai kêu lên lách cách khi Ashley thử lắc. Điều huyền bí nhanh chóng được khám phá với vài tấm phiếu màu vàng của tiệm Chuck E. Cheese Pizza Palace. Ashley nhìn tôi với ánh mắt van nài. Chẳng cần con phải nói, tôi cũng hiểu nó muốn ghé ngay nơi đó sau bữa ăn trưa ở tiệm McDonald's. Không thể từ chối con gái trong một ngày vui như thế này, tôi đồng ý, và ngay lập tức, con bé háo hức mở quả trứng cuối cùng.

Tôi không nghĩ rằng có một điều gì khác có thể khiến Ashley vui hơn hai món quà mà con bé đã nhận được trong hai quả trứng đầu tiên cho đến khi thấy được ánh mắt của con gái mình lúc nhìn vào quả trứng cuối cùng trong tay. Ngay bên trong quả trứng thứ ba là một phiếu mua hàng trị giá 50 đô-la!

Ashley đã thắng giải thưởng lớn!

Con bé đã nhảy cẫng lên vui sướng, và tất nhiên tôi cũng vui không kém. Không phải vì năm mươi đô-la, vì bữa ăn miễn phí, mà bởi con gái tôi đã có một ngày thật nhiều niềm vui.

Khi đã ngồi trong xe, con bé hỏi:

- Mẹ ơi, chúng ta có thể dừng lại chỗ trung tâm thương mại trên đường về nhà được không?

Nghĩ rằng con bé muốn sử dụng món quà cuối cùng của mình nên tôi đồng ý. Quay sang còi dây an toàn cho con, tôi hỏi thử xem món quà con bé đang muốn mua là gì?

- Con không mua thêm món đồ chơi nào cho con đâu, mẹ. Con chỉ muốn mua một cái gì đó để làm quà cho một thiên thần.

- Một thiên thần? - Tôi ngạc nhiên. Tôi không hiểu được Ashley đang muốn nói đến chuyện gì, nhưng liền sau đó, tôi chợt nhớ lại chuyến đi mua sắm của mẹ con tôi trong mùa Giáng sinh năm ngoái.

Giáng sinh năm ngoái, Ashley đã cùng tôi đi mua sắm tại trung tâm thương mại. Khi đi ngang qua một cây thông Noel khổng lồ đặt ngay giữa sảnh chính với những thiên thần bằng giấy được treo đầy trên các nhánh cây, con bé liền dừng lại và ngắm nghía một cách tò mò.

- Trên lưng mỗi thiên thần đều có chữ mẹ ạ, nhưng chữ gì thì con không thấy! - Con bé thắc mắc.

- Mỗi thiên thần đều có tên của một đứa trẻ trên đôi cánh của mình. Con có biết tại sao không?

- Để làm gì vậy mẹ? - Ashley ngược mắt nhìn tôi.

- Con biết đấy, có rất nhiều trẻ em trên khắp thế giới, nên nhiều khi ông già Noel không thể đến thăm hết tất cả trong dịp Giáng sinh. Vì thế, ông san sẻ bớt công việc bằng cách gửi một danh sách những đứa trẻ ông không thể đích thân đến thăm tới Đội cứu tế. Họ sẽ viết tên những đứa trẻ này lên mỗi thiên thần và treo trên cây thông trong trung tâm thương mại. Bằng cách đó, mọi người có thể thay việc của ông già Noel mà gửi quà tới bất kỳ đứa trẻ nào có tên trên cây.

Nghe xong câu chuyện, Ashley vẫn cứ đứng ở đó, nhìn chăm chú vào cái cây và tất cả những cái tên treo trên đó. Bận rộn với những suy nghĩ về việc mua sắm cho ngày lễ và nghĩ rằng mình đã thỏa mãn trí tò mò của con bé, tôi vội vàng đưa Ashley đi để tìm kiếm những món đồ cần mua.

Khuya hôm đó, khi Ashley chuẩn bị đi ngủ, con bé vẫn muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra cho các thiên thần nếu không có ai mua quà cho họ.

- Các bạn ấy sẽ nhận được đồ chơi chứ mẹ? - Con bé băn khoăn.

Tôi đã nói rằng Đội cứu tế sẽ cố gắng để mỗi đứa trẻ đều có quà vào lễ Giáng sinh, nhưng nhận thấy con vẫn còn dăm chiêu suy nghĩ nên tôi đề nghị hai mẹ con cùng cầu nguyện cho mỗi đứa trẻ có tên trên cây thiên thần đó. Suốt cả tuần trước Giáng sinh năm đó, Ashley không quên lặp lại lời cầu nguyện ấy mỗi tối trước khi đi ngủ.

Tôi cứ nghĩ rằng chuyện đó đã kết thúc, nhưng giờ đây, dù nhiều tháng đã trôi qua, tôi nhận ra rằng Ashley chưa bao giờ ngừng suy nghĩ về các thiên thần có thể không có quà. Tôi đậu xe vào sát bên đường, âu yếm và tự hào nhìn thẳng vào mắt cô con gái bé nhỏ đang ngồi cạnh mình. Con gái tôi còn bé lắm, nhưng tình thương của nó thì không nhỏ chút nào.

- Ashley à, cây thiên thần chỉ có trong khu thương mại vào dịp Giáng sinh thôi. Bây giờ là lễ Phục sinh, sẽ không có thiên thần nào vào thời điểm này con ạ.

Ashley ngồi im suy nghĩ trong một vài phút, rồi nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Mẹ, chúng ta có thể để dành tiền cho đến Giáng sinh được không?

- Được chứ, con yêu! - Tôi trả lời. - Khi đó, chúng ta sẽ có đủ tiền để làm cho cô bé hay cậu bé nào đó thật hạnh phúc với món quà mơ ước của mình!

Nhìn vẻ mặt phấn khởi của Ashley, tôi chợt nhận ra rằng chưa bao giờ tôi hiểu được tinh thần của lễ Giáng sinh bằng cô con gái bé bỏng của mình. Tôi chỉ lo mua đủ quà tặng cho gia đình và bạn bè của mình, lo trang hoàng nhà cửa và nấu bữa tối ngon lành nhất mà không nhận ra còn nhiều lắm những mảnh đời, những số phận cần được quan tâm. Giáng sinh năm này, thế nào tôi cũng sẽ cùng Ashley đến Trung tâm thương mại trong ngày đầu tiên để chọn ra hai thiên thần, một cho Ashley và một cho tôi.

- Quỳnh Nga

Theo *The Easter Egg Christmas*

Món quà dành cho Piccola

Những bông tuyết đầu mùa bắt đầu chao liệng giữa khoảng không. Khung cảnh làng quê nghèo khó miền sơn cước thấm đượm một nỗi buồn hiu hắt.

Lẽ ra có thể hớn hởi vui mừng như rất nhiều đứa trẻ khác khi nghĩ tới những trò đùa giỡn trên tuyết, Piccola chỉ lặng im nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô bé cảm thấy lo lắng cho ngôi nhà xiêu vẹo của mình trước mùa bão tuyết sắp tới. Nó quá ọp ẹp, cửa kính trong phòng ăn vỡ từ lâu, mẹ cô bé đã phải lấy tấm bìa các tông để che đỡ, rồi những ngày rét buốt, chân tay tê cóng vì quần áo chẳng đủ ấm... Có lẽ những lo lắng ấy khiến khuôn mặt cô bé trở nên già dặn hơn nhiều so với những đứa trẻ cùng trang lứa.

Piccola chưa bao giờ được biết đến sự no đủ, thậm chí là một bữa ăn no bụng. Nhưng cô bé vẫn chan hòa với chúng bạn và quan tâm đến các loài vật sống quanh mình. Mỗi khi đông về, cô bé lại đi kiểm cỏ khô trên cánh đồng hoặc nhặt nhanh những cọng rơm khô còn sót lại trong nhà kho cho lũ chim non lạc bầy.

Mấy năm vừa qua thời tiết quá khắc nghiệt, mùa màng liên tục thất bát khiến người dân nơi đây lần lượt bỏ đi tứ xứ. Dần dần chỉ còn lại Piccola là đứa trẻ duy nhất ở lại trong làng. Mùa đông đến, từng đợt gió lạnh ủa về. Piccola có thể chạy bất cứ nơi đâu trên đường và hét to tên từng người bạn của mình, nhưng đáp lại cô bé chỉ là tiếng gió thổi, tiếng cành lá kêu lắc rắc.

Piccola trở nên hoang dã giữa bầy thú. Cô bé dành hầu hết thời gian để chơi với những người bạn không biết nói này, quan tâm chăm sóc chúng khi bố cô đi săn trong rừng, còn mẹ cặm cùi mót những gì còn sót lại trên cánh đồng. Không có quần áo ấm để mặc, Piccola phải quấn trên người tất thấy áo quần mình có. Trông cô bé như một cái bánh mì nướng được ủ giẻ để không bị nguội đi.

Một hôm khi đang hái trái trong rừng, Piccola nhìn thấy một chú chim sẻ gãy cánh nằm trên mặt đất. Cô nâng chú chim tội nghiệp trên tay, ủ nó trong túi áo rồi đem về nhà. Suốt một tháng mùa đông giá lạnh, cô bé chăm sóc chim sẻ trong ngôi nhà của mình, cho nó ăn những mẩu hạt ngũ cốc ít ỏi em kiếm được đây đó.

Chim sẻ dần bình phục trở lại, nó lại cất những tiếng hót lích chích thật vui tai và trở thành người bạn tâm tình của Piccola. Trên căn gác bé nhỏ, Piccola có thể trò chuyện với chim sẻ suốt đêm, thì thầm vào đôi tai nhỏ xíu của nó tất cả những bí mật mà em cất giấu.

Một tuần trước lễ Giáng sinh, vào một ngày nắng đẹp, chim sẻ nhảy lên ngưỡng cửa sổ rồi bay về rừng. Piccola nói với bố mẹ rằng cô bé không sao và chắc là chú chim đã tìm về được với bố mẹ chú rồi cũng nên. Nhưng đêm đó, cô bé gục đầu vào gối, rấm rứt khóc. Cô bé có cảm giác như mình đã mất đi người bạn cuối cùng. Cả một tuần sau đó, không ai nhìn thấy Piccola chạy tung tăng trên đường như trước. Cũng không ai nhìn thấy cô từ rừng đi về

như thường lệ, mang theo giỏ quả mọng đã hái được đâu đó cho bữa tối. Cô bé trở nên lặng lẽ và u buồn.

Rồi đêm Giáng sinh cũng tới. Hàng năm, bố mẹ của Piccola thường kiếm một chút gì đó bỏ vào giày làm quà cho con gái - khi thì một khúc dây ruy-băng để em buộc tóc, khi thì ba cái cúc áo màu xanh da trời. Nhưng năm nay thì họ lại chẳng có gì cho Piccola cả.

Sáng hôm sau, Piccola thức giấc và cảm thấy khoan khoái hơn kể từ lúc chú chim sẻ bỏ đi. Ý nghĩ sẽ không có món quà Giáng sinh nào dành cho mình cũng không khiến cô bé phiền lòng bởi em hiểu hoàn cảnh khốn khó của gia đình mình lúc này... Nhưng không hiểu sao, một cảm giác thôi thúc khiến cô bé bật dậy kiểm tra kỹ đôi giày của mình. Một vật gì đó động đậy khiến Piccola giật mình. Ngỡ ngàng, cô bé như không tin vào mắt mình. Chú chim sẻ nhỏ bé đang nghiêng đôi mắt đen lách lên nhìn Piccola, rồi nó cất tiếng chirp chirp như mừng rỡ khi gặp lại cô chủ đáng yêu.

Đó chính là món quà Giáng sinh tuyệt nhất mà Piccola nhận được trong đời mình.

- Ngọc Lan

Theo Internet

2. Thiền giả Minh Triết: người thực hành phương pháp Thiền Minh Triết, hay còn gọi là phương pháp Duy Tuệ, một phương pháp thực hành giúp người thực hành ổn định đầu óc, phát triển được những phẩm chất tốt đẹp trên nền tình yêu thương

3. Phật Tâm Danh là tên mà tác giả Duy Tuệ đặt cho những người theo học và thực hành phương pháp của ông. Sử dụng Phật Tâm Danh là một của kỹ thuật phương pháp Duy Tuệ để kích hoạt tính linh, tình thương, kích hoạt những khả năng kỳ diệu của con người.

4. Vườn Hoa Mơ Ước: chương trình được tác giả xây dựng riêng cho các cháu từ 5 -15 tuổi với mục đích hướng dẫn các cháu học tập và rèn luyện các phẩm chất tốt đẹp ngay khi còn nhỏ

1. Tính biết: Khả năng biết của đầu óc khi đầu óc ở trong trạng thái trong suốt, không có sự hiện diện của ý nghĩ

Nhiệt độ phòng là nhiệt độ đo được trong phòng, không phải nhiệt độ máy điều hòa.

Trích bài thơ “Bắp ngô”, tác giả Cao Xuân Thái. Theo bài hát “Thật bất ngờ” của ca sĩ Trúc Nhân, sáng tác MewAmazing.

Sao Michelin: là tiêu chuẩn khắt khe nhất thế giới hiện nay để đánh giá tài năng của người đầu bếp.

Có thể tìm hiểu thêm ở đây: <http://soi.today/?p=193229>.

Nụ vị giác chứa cả ngàn tế bào vị giác, giúp con người nhận diện hương vị của món ăn.

Trung bình khi trẻ chào đời sở hữu 10.000 nụ vị giác, đến khi trưởng thành chỉ còn 8.000 nụ vị giác và càng về già càng mất dần đi, trung bình khoảng 4.000-5.000 nụ vị giác.

Đó cũng là lý do vì sao càng về già chúng ta ăn càng ít ngon miệng.

Trích từ tích “Người con gái Nam Xương”, tác giả Nguyễn Dữ.

Cải biên từ câu thơ “Lòng ta thành con rối. Cho cuộc đời giật dây!” trong bài thơ “Người đi tìm hình của nước” (Chế Lan Viên).

Trong bộ Tây du ký, lửa tam muội chân hỏa được luyện từ lửa trong lò bát quái luyện đan của Thái Thượng lão quân, nước thường không dập tắt được.

Còn theo Phật giáo, lửa tam muội là hiện tượng sinh nhiệt trong cơ thể, nhiệt độ có thể lên đến cực cao.

Trong từ điển tiếng Việt giàu và đẹp của chúng ta, “ốm” có nghĩa là “gầy” và “ốm” cũng có nghĩa là bệnh.

Trần Huyền Trang là tên khai sinh của pháp danh Đường Tam Tạng.

Trích 'Truyện cổ tích về loài người', Xuân Quỳnh.

Trích 'Truyện cổ tích về loài người', Xuân Quỳnh.

PK là những trận đánh để nâng cấp khả năng chiến đấu của quân đội trong trò game online.

1. Graffiti (danh từ số ít là graffito, có nguồn gốc từ tiếng Italia): là những bức tranh được vẽ trên bề mặt nơi công cộng như tường hay cầu mà không cần (hoặc không được) sự cho phép.

Graffiti đã tồn tại trong suốt thời kỳ văn minh cổ đại như ở Hy Lạp cổ đại và Đế chế La Mã.

1. Michelangelo di Lodovico Buonarroti Simoni (6/3/1475-18/2/1564): sinh tại một khu làng nhỏ của vùng Caprese, gần kề thủ phủ Arezzo, Roma, thường được biết đến dưới tên gọi Michelangelo, là cha

đề của những tác phẩm có sức lôi cuốn cao nhất trong lịch sử mỹ thuật; và cùng với Leonardo da Vinci, ông đã tạo ra giá trị rực rỡ cho thời kỳ Phục Hưng đỉnh cao. Ông là một nhà điêu khắc, kiến trúc sư, họa sĩ và thi sĩ, đã tạo ra ảnh hưởng mãnh liệt đến nền tảng mỹ thuật phương Tây sau này. 2. Pietà: là một danh từ chung chỉ hình tượng Đức Mẹ Maria đỡ thi thể của chúa Jesus sau khi bị đóng đinh trên Thập giá. 1. Walt Whitman (31/5/1819 - 26/3/1892): nhà thơ, nhà báo, nhà nhân văn, nhà cải cách thơ Mỹ, tác giả của tập thơ Lá cỏ nổi tiếng thế giới. 1. Thomas Jefferson (1743 - 1826): là Tổng thống thứ 3 của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, nhiệm kỳ 1801 - 1809. 1. Yogi Berra: là một vận động viên bóng chày người Mỹ. Anh nổi tiếng vì sử dụng biệt ngữ "Berraisms" trong các trận đấu như một cách để đánh lạc hướng đối phương và truyền cảm hứng cho đồng đội. 2. William Cuthbert Faulkner (1897 - 1962): là tiểu thuyết gia người Mỹ. Ông đạt giải Nobel Văn học năm 1954 và hai giải Pulitzer năm 1955 và 1963, ông là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất thế kỷ XX. 1. Nguyên tắc S.W. chữ viết tắt của cụm "Who cares, so what" (Có người có, có người không. Vậy thì sao chứ?) (1) Bảo châu, cũng gọi là Phật tánh. Boulangerie: tiệm bánh, bistro: quán rượu, magasin: hiệu tạp hóa (BT). Tư đồ trường: bốn thói xấu theo quan niệm truyền thống gồm cờ bạc, rượu chè, trai gái, hút xách (BT). Là chiếc xe hơi đầu tiên được sản xuất hàng loạt tại miền Nam Việt Nam trước 1975 với 4 kiểu dáng khác nhau tùy theo mục đích sử dụng. Bệnh Celiac là căn bệnh đường ruột do cơ thể không hấp thụ được gluten (có nhiều trong lúa mì, yến mạch và lúa mạch). Ăn dặm theo cách này còn được gọi là Baby led - weaning (Phương pháp ăn dặm bé chỉ huy). Tìm đọc sách đã được Thái Hà Books xuất bản. Chỉ số khối cơ thể, tên tiếng Anh là Body Mass Index, để đánh giá mức độ gầy hay béo của một người. note:"]{ note:"]{(1). Plato (428 -348 TCN) là một trong ba nhà triết học lớn của Hy Lạp theo chủ nghĩa duy tâm khách quan Cây dẻ ngựa: cây lá chia thành bảy thùy với hoa màu trắng hoặc hồng. Quaker: Một giáo phái Thiên Chúa tôn thờ Chúa Jesus, từ chối những nghi thức trình trọng, giáo điều và có những hoạt động phản đối chiến tranh và bạo lực. Có thể tác giả đang đề cập đến Meister Eckhart (1260 - 1328) - một triết gia, nhà thần bí Ki-tô giáo người Đức. Wystan Hugh Auden (1907-1973): Nhà thơ Mỹ gốc Anh, người có ảnh hưởng rất lớn đến văn học Anh-Mỹ, là một trong những nhà thơ lớn nhất của thế kỷ 20. Rilke (1875-1926): tên đầy đủ là René Karl Wilhelm Johann Josef Maria Rilke, tuy là người Áo nhưng ông sáng tác bằng tiếng Đức. Ông được xem là một trong những nhà thơ lớn nhất của văn học thế giới thế kỷ 20.

Table of Contents

[Khi mùa Giáng sinh về](#)
[Sự tích ông già NOEL](#)
[Ông già Noel có thật không?](#)
[Đêm Noel đẹp nhất](#)
[Mẹ lạnh lắm phải không?](#)
[Chú Tuần Lộc Mũi Đỏ](#)
[Bộ đồ đỏ của ông già Noel](#)
[Hoa hồng tặng Mẹ ngày Giáng sinh](#)
[Các loài cây mùa Giáng sinh](#)
[Tin vào phép màu](#)
[Món quà cho ông già Noel](#)
[Nguồn gốc của những bài hát Giáng sinh](#)
[Lời nguyện cầu trong đêm Giáng sinh](#)
[Quà tặng Giáng sinh](#)
[Bà lão keo kiệt](#)
[Sự ra đời của cây thông Giáng sinh](#)
[Hoa Giáng sinh](#)
[Một món quà ý nghĩa](#)
[Hình ảnh “máng cỏ” ra đời trong trường hợp nào?](#)
[Cổ tích đêm Giáng sinh](#)
[Chiếc hộp Giáng sinh](#)
[Giữ lời hứa](#)
[Truyền thuyết về ba túi vàng của Thánh Nicolas](#)
[Món quà Giáng sinh](#)
[Giáng sinh ấm áp](#)
[Tìm hiểu về các món ăn Giáng sinh](#)
[Lời mời Giáng sinh](#)
[Búp bê và cành hồng](#)
[Câu chuyện đêm Giáng sinh](#)
[Những quả trứng Phục sinh](#)
[Món quà dành cho Piccola](#)

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>